



NHỮNG SỰ KIỆN NỔI BẬT NĂM 2013

1. Mở mã ngành đào tạo Bác sỹ đa khoa; Xây dựng chương trình đào tạo Bác sỹ theo hệ thống tín chỉ.
2. Chỉ đạo và hoàn thành biên soạn cuốn kỹ năng thực hành điều dưỡng, chuẩn đào tạo Điều dưỡng Việt Nam, bộ công cụ đánh giá chất lượng và báo cáo đánh giá chất lượng đào tạo của Trường.
3. Hoàn thành xong thủ tục trình Bộ Y tế cấp phép hoạt động Bệnh viện và chuẩn bị mọi điều kiện để đưa bệnh viện vào hoạt động từ đầu năm 2014 (thành lập cơ cấu tổ chức Bệnh viện, phê duyệt danh mục kỹ thuật, cấp chứng chỉ hành nghề, đánh giá tác động môi trường...).
4. Tham gia có hiệu quả dự án SMS, ADB, AP, được AP chọn thí điểm đào tạo Điều dưỡng 3 năm dựa trên năng lực; có 8 giảng viên đang học thạc sỹ điều dưỡng ở Australia và Thái Lan.
5. Năm thứ 3 liên tiếp tổ chức cho Đoàn sinh viên Nhật Bản sang Trường thực tập, đảm bảo an toàn, hiệu quả và đoàn kết hữu nghị.
6. Trong điều kiện khó khăn nhưng trường vẫn tiếp tục sử dụng nhiều nguồn kinh phí thực hiện 02 dự án: Xây dựng cải tạo Bệnh viện và giảng đường thư viện; Tiếp nhận 01 xe cứu thương chất lượng cao do Vietinbank tài trợ.
7. Thực hiện vận động xây dựng Tượng đài Tuệ Tĩnh được cán bộ, viên chức, HSSV và một số đơn vị ngoài Trường ủng hộ cao.
8. Tổ chức thành công Đại hội Đoàn Thanh niên và Hội sinh viên; Đại hội Hội Cựu chiến binh Trường; Đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2013- 2015
9. Đảng bộ đạt "Trong sạch vững mạnh" được tặng Bằng Khen, Trường được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen, Bộ Y tế, UBND tỉnh tặng cờ thi đua, UBND thành phố Hải Dương tặng Bằng Cơ quan Văn hóa;
10. 01 cá nhân được bình chọn "Nhà quản lý xuất sắc thời kỳ đổi mới" và biểu tượng "Nhà Quản lý giỏi UNESCO 2013"; 02 giảng viên được bổ nhiệm chức danh Phó Giáo sư.

TIN HOẠT ĐỘNG NHÀ TRƯỜNG

■ Ngày 02/12/2013 tại Nhà hát lớn Thành phố Hà Nội, Liên hiệp các hội UNESCO đã **tổ chức lễ trao tặng bằng vàng "Doanh nghiệp văn hóa UNESCO" cho 90 tập thể và trao biểu tượng "Nhà Quản lý giỏi UNESCO 2013"** cho 85 cá nhân các nhà quản lý, điều hành giỏi, nhằm tôn vinh những công lao và đóng góp trong việc phát triển con người, kinh tế, môi trường và sự tiến bộ xã hội, thông qua những phương pháp quản lý điển hình, các hoạt động chuyên môn và xã hội tiêu biểu. **TTND.PGS. TS Vũ Đình Chính - Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương đã vinh dự được nhận Biểu tượng "Nhà quản lý giỏi UNESCO 2013"**. Đây là sự kiện có ý nghĩa quan trọng đối với Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương, một lần nữa khẳng định những cống hiến và thành tích của TTND.PGS.TS Vũ Đình Chính trong quá trình xây dựng và phát triển Nhà trường.



TTND.PGS.TS Vũ Đình Chính cùng các nhà quản lý nhận biểu tượng "Nhà quản lý giỏi UNESCO 2013"

■ Ngày 12/11/2013, **Đoàn kiểm tra của Vụ Truyền thông và Thi đua khen thưởng Bộ Y tế do TS Trần Đức Long - Vụ trưởng, Phó chủ tịch Hội đồng Thi đua khen thưởng Bộ Y tế làm trưởng đoàn đã làm việc tại Trường ĐHKTYTHD.** Tiếp đoàn có Đảng ủy, Ban Giám hiệu, đại diện Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên và cán bộ quản lý của Nhà trường. TTND.PGS.TS Vũ Đình Chính - Hiệu trưởng đã báo cáo đoàn về việc triển khai thực hiện Luật Thi đua khen thưởng, cơ cấu bộ máy giúp việc, chính sách thi đua khen thưởng cũng như quá trình triển khai phong trào thi đua yêu nước năm 2013 của Nhà trường. Sau khi nghe báo cáo và ý kiến của đại diện Đảng ủy, Công đoàn, Đoàn Thanh niên của Trường đồng thời kiểm tra thực tế hệ thống văn bản có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện phong trào thi đua khen thưởng của Nhà trường, thay mặt đoàn kiểm tra, TS Trần Đức Long đã ghi nhận: Trường ĐHKTYT Hải Dương là đơn vị có truyền thống thực hiện tốt các phong trào thi đua do Bộ Y tế phát động; Đảng ủy, Ban Giám hiệu và các tổ chức đoàn thể của Nhà trường đã thống nhất cao về ý chí và hành động, triển khai các hoạt động bằng nhiều hình thức, phương pháp thiết thực, dân chủ, hiệu quả, từ đó đã thực sự tạo ra động lực thi đua trong tập thể cán bộ, giảng viên và HSSV góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của Nhà trường. Đồng chí cũng đề nghị, bên cạnh những thành tích đã đạt được, trong thời gian tới Trường cần bổ sung quy chế hoạt động của Hội đồng thi đua khen thưởng Trường đồng thời tổ chức đánh giá, khen thưởng đối với các cá nhân, tập thể đạt thành

tích trong các hoạt động thi đua thường xuyên cũng như đột xuất của Nhà trường. Thay mặt Đảng ủy, Ban Giám hiệu, TTND.PGS.TS Vũ Đình Chính đã trân trọng cảm ơn và tiếp thu ý kiến của Đoàn kiểm tra đồng thời bày tỏ mong muốn tiếp tục nhận được sự chỉ đạo và quan tâm của các Vụ, Cục trực thuộc Bộ Y tế trong quá trình thực hiện nhiệm vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học và cung ứng dịch vụ y tế, góp phần nâng cao sức khỏe nhân dân.



Theo TS Trần Đức Long: Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương là đơn vị có truyền thống thực hiện tốt các phong trào thi đua do Bộ Y tế phát động

■ Ngày 21/12/2013, **Đoàn kiểm tra của Vụ Tổ chức cán bộ - Bộ Y tế do TS. Trần Việt Hùng - Phó Vụ trưởng làm trưởng đoàn đã làm việc tại Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương.** Tiếp đoàn có Ban Giám hiệu, cán bộ phòng Tổ chức cán bộ của Nhà trường. TTND.PGS. TS Vũ Đình Chính - Hiệu trưởng Nhà trường đã báo cáo với đoàn Kiểm tra về kết quả triển khai thực hiện công tác tổ chức bộ máy, tuyển dụng, đào tạo, bổ nhiệm và thực hiện chế độ chính sách đối với công chức, viên chức và người lao động. Sau khi nghe báo cáo, kiểm tra thực tế hệ thống hồ sơ, văn bản có liên quan và ý kiến của các thành viên trong đoàn, TS. Trần Việt Hùng đã kết luận: Trường ĐHKTYTHD là đơn vị thực hiện nghiêm túc, đúng quy định của Nhà nước và cơ quan cấp trên về công tác Tổ chức cán bộ, đặc biệt là công tác tuyển dụng, bổ nhiệm và đào tạo bồi dưỡng cán bộ, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của Nhà trường; trong thời gian tới Trường cần tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức, cơ chế quản lý và hoạt động của Bệnh viện thuộc Trường; rà soát, sửa đổi, bổ sung một số quy chế hoạt động ở một số lĩnh vực như: Quy chế làm việc, quy chế đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức, quy hoạch cán bộ quản lý các khoa, phòng, bộ môn và sớm hoàn thành Đề án xác định vị trí việc làm để tăng cường nguồn nhân lực cho Trường trong thời gian tới.



Đoàn kiểm tra của Vụ Tổ chức cán bộ - Bộ Y tế trong chương trình làm việc tại Trường ĐH Kỹ thuật Y tế Hải Dương

■ Thực hiện kế hoạch đào tạo của dự án “Chương trình phát triển nguồn nhân lực Y tế”, vừa qua Nhà trường đã tổ chức 06 lớp tập huấn về phương pháp nghiên cứu khoa học, phương pháp dạy học dựa trên năng lực, dạy học tích hợp các môn Y học cơ sở cho giảng viên các Khoa, Bộ môn, các chuyên ngành của Nhà trường.



TS Đinh Thị Diệu Hằng - Phó Hiệu trưởng Nhà trường phát biểu ý kiến đánh giá thành công của khóa tập huấn

Mặc dù bước đầu tiếp cận với phương thức đào tạo mới, nhưng các học viên đã tích cực đóng góp xây dựng mẫu đề cương, bài giảng, công cụ đánh giá, lượng giá cho mỗi chuyên ngành dựa trên chuẩn đầu ra, chuẩn năng lực. Đánh giá kết thúc đợt tập huấn, TS. Đinh Thị Diệu Hằng - Phó Hiệu trưởng nhà trường ghi nhận những cố gắng và kết quả bước đầu đạt được của giảng viên tham dự tập huấn và đề nghị các thầy cô ở mỗi khoa, bộ môn, mỗi chuyên ngành của mình tiếp tục áp dụng các kiến thức đã học để hoàn thiện đề cương chi tiết, bài giảng, công cụ lượng giá, đánh giá và giảng dạy dựa trên chuẩn đầu ra, chuẩn năng lực đáp ứng yêu cầu đổi mới toàn diện, căn bản trong đào tạo nguồn nhân lực Y tế.

■ Ngày 25/12/2013, đoàn Giáo sư đến từ trường Đại học Y khoa Nhật bản đã tới thăm và làm việc tại Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương. Tiếp đoàn có đại diện Lãnh đạo, cán bộ quản lý phòng Hợp tác quốc tế, Đào tạo, Khoa Điều dưỡng và khoa Y học Lâm sàng của Nhà trường. Nghe giới thiệu những thông tin cơ bản về Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương, thăm quan cơ sở vật chất, phòng thực hành và bệnh viện Trường, các Giáo sư Nhật bản đã đặt nhiều câu hỏi, tìm hiểu về chương trình, nội dung đào tạo và quan tâm tới một số nội dung cụ thể trong đào tạo điều dưỡng, vật lý trị liệu/ phục hồi chức năng, vấn đề đào tạo kỹ năng giao tiếp lâm sàng cho sinh viên, vấn đề hợp tác quốc tế trong đào tạo của Nhà trường. Đặc biệt các Giáo sư Nhật bản rất vui mừng và ấn tượng trước cơ sở vật chất hiện đại, đặc biệt các trang thiết bị trong thực hành lâm sàng của Nhà trường. Thay mặt lãnh đạo Trường, TTND.PGS.TS Vũ Đình Chính - Hiệu trưởng Nhà trường phát biểu cảm ơn đồng thời bày tỏ hy vọng trong tương lai hai Trường sẽ mở rộng quan hệ hợp tác trong nghiên cứu khoa học, trao đổi giảng viên và sinh viên, đặc biệt chia sẻ kinh nghiệm trong xây dựng nội dung, chương trình đào tạo.

■ Ngày 20/11/2013, Giáo sư Helen Edwards - Phụ trách Hợp tác quốc tế, khoa Y và Tiến sỹ Yvonne Osborne - Giảng viên Điều dưỡng cao cấp Trường Đại học công nghệ Queensland - Australia đã làm việc cùng Ban Giám hiệu, cán bộ quản lý một số phòng,

khoa của Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương về việc chuẩn bị triển khai hoạt động dự án AP - QUT giai đoạn 2. Thay mặt nhà trường, TTND.PGS.TS Vũ Đình Chính - Hiệu trưởng đã khái quát những thành công của dự án AP - QUT giai đoạn 1; chỉ rõ sự cần thiết, những thuận lợi và khó khăn khi triển khai đào tạo dựa trên năng lực đối với điều dưỡng chương trình 3 năm thuộc dự án AP - QUT giai đoạn 2, đồng thời cam kết sẽ đảm bảo vốn đối ứng và tham gia dự án một cách có hiệu quả, đảm bảo đạt được mục tiêu của dự án. Ấn tượng trước những thành công và sự phát triển nhanh chóng của Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương GS. Helen đồng ý những những vấn đề mà PGS.TS Vũ Đình Chính đã đề nghị và ghi nhận để thực hiện trong triển khai dự án đồng thời bày tỏ mong muốn thúc đẩy sự hợp tác toàn diện giữa khoa Y, Trường Đại học công nghệ Queensland và nhà trường. Theo đó, TS. Yvonne cùng nhiều thành viên đã thảo luận chi tiết về việc tiếp tục đẩy nhanh tiến độ xây dựng Trung tâm Giáo dục sức khỏe đa ngành và cộng đồng - Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương, những mũi nhọn như chăm sóc sức khỏe cộng đồng, chăm sóc sức khỏe người già; về việc tiếp tục xây dựng, triển khai đề cương chi tiết học phần, chương trình đào tạo điều dưỡng dựa trên năng lực.



Giáo sư Helen Edwards và tiến sỹ Yvonne Osborne trong chương trình làm việc tại Trường

■ Ngày 22/11/2013, Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương đã tổ chức Lễ trao bằng tốt nghiệp cho 844 sinh viên hệ cao đẳng chính quy khóa học 2010-2013 và 307 học sinh trung cấp khóa học 2011-2013. Đại biểu tham dự có Ban Giám hiệu, các cán bộ quản lý và các thầy, cô giáo. Báo cáo tổng kết tại buổi lễ cho thấy, với nhiều cố gắng của tập thể thầy và trò trong dạy và học, sự nghiêm túc công bằng trong kiểm tra, đánh giá; sự quan tâm giúp đỡ của các bệnh viện, các cơ sở y tế, trung tâm, viện nghiên cứu y sinh...khóa học đã thành công với trên 50% sinh viên cao đẳng và gần 20% học sinh trung cấp đạt kết quả tốt nghiệp loại khá, giỏi; đặc biệt nhiều em đã tìm kiếm được việc làm ngay sau khi tốt nghiệp. TTND.PGS.TS Vũ Đình Chính - Hiệu trưởng Nhà trường đã thay mặt tập thể các thầy cô giáo, cán bộ, viên chức Nhà trường chúc mừng 1151 HSSV đã chính thức trở thành những đồng nghiệp - các cán bộ y tế trên mặt trận chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân. Biểu dương sự cố gắng nỗ lực trong dạy và học của tập thể các thầy, cô giáo và các em HSSV, đặc biệt đối với 844 sinh viên cao đẳng - khóa đầu tiên của nhà trường được đào tạo theo hệ thống tín chỉ. Hiệu trưởng căn dặn các em phải



TTND.PGS.TS Vũ Đình Chính trao thưởng cho các HSSV đạt danh hiệu HSSV giỏi toàn khoá học

ghi nhớ công ơn của bố mẹ đã sinh thành, nuôi dưỡng và tạo điều kiện cho các em ăn học; biết ơn các thầy, cô giáo đã truyền thụ kiến thức, giúp các em có được hành trang nghề nghiệp để trưởng thành bước vào đời, cảm ơn các cán bộ, viên chức nhà trường, các cơ sở y tế nơi các em đã có thời gian thực tập, thực tế tốt nghiệp đồng thời đề nghị các em trong thời gian tới cần tự rèn luyện kỹ năng và đạo đức nghề nghiệp, năng động, sáng tạo trong tư duy và hành động, thích nghi với điều kiện, hoàn cảnh mới. Nhà trường sẽ tiếp tục tạo mọi điều kiện thuận lợi, mở rộng cửa đón các em tiếp tục học tập nâng cao trình độ chuyên môn để thực hiện tốt nghề nghiệp cao quý đã lựa chọn. Tại Lễ tốt nghiệp, Nhà trường đã khen thưởng và biểu dương 6 sinh viên và 1 học sinh tiêu biểu, có thành tích học tập và rèn luyện tốt trong toàn khoá học. Thay mặt tập thể HSSV nhận bằng tốt nghiệp, các HSSV ưu tú đã tuyên thệ: sẽ quyết tâm học tập, trau dồi kỹ năng tay nghề và rèn luyện phẩm chất đạo đức của người cán bộ y tế, thực hiện lời dạy của Bác Hồ: "Lương y như từ mẫu" góp phần xây dựng nền y học Việt Nam ngày càng phát triển, tiên tiến, hiện đại.

■ Ngày 18/12/2013, đoàn cán bộ của Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai do PGS.TS Trần Thúy Hạnh - Hiệu trưởng làm Trưởng đoàn đã thăm và làm việc tại Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương. Đoàn đã tham khảo kinh nghiệm trong đào tạo Điều dưỡng ở trình độ Cao đẳng, thăm cơ sở vật chất, phòng học thực hành tại khoa Điều dưỡng của Nhà trường. Thay mặt Ban Giám hiệu, TTND.PGS.TS Vũ Đình Chính - Hiệu trưởng



Đoàn cán bộ của Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai chụp ảnh lưu niệm cùng Lãnh đạo Trường ĐH Kỹ thuật Y tế Hải Dương

trường ĐHKTYTHD đã chia sẻ với đoàn một số kinh nghiệm trong đào tạo Điều dưỡng theo hệ thống tín chỉ và bước đầu đào tạo dựa trên năng lực. Thay mặt đoàn công tác, PGS.TS Trần Thúy Hạnh đã cảm ơn sự đón tiếp của Trường ĐHKTYTHD và bày tỏ mong muốn trong thời gian tới 2 trường sẽ tiếp tục tăng cường hợp tác trao đổi kinh nghiệm trong đào tạo nguồn nhân lực điều dưỡng chất lượng cao.

■ Ngày 05/01/2014, GS.TS. Trần Ngọc Ân – Nguyên Giám đốc Bệnh viện E, nguyên Trưởng khoa Cơ xương khớp Bệnh viện Bạch Mai, Chủ tịch Hội thấp khớp học Việt Nam cùng đại diện Lãnh đạo các Bệnh viện Trí Đức, An Thịnh, Hưng Việt đã thăm và làm việc tại Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương. Trong



GS.TS. Trần Ngọc Ân thăm và làm việc tại Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương

buổi làm việc, đại diện Lãnh đạo nhà trường, TTND.PGS.TS Vũ Đình Chính - Hiệu trưởng Nhà trường đã giới thiệu với đoàn về thực trạng hoạt động của bệnh viện Nhà trường. Tiếp theo, đoàn đã thăm cơ sở vật chất, trang thiết bị Bệnh viện. Đoàn đã đóng góp nhiều ý kiến về cách bố trí, sắp xếp và hoạt động bệnh viện như: Xây dựng bệnh viện phù hợp với nhà trường, vị trí địa lý, đi sâu vào một số chuyên ngành y học, phát huy thế mạnh của nhà trường đang đào tạo, cung ứng các dịch vụ chu đáo, kỹ thuật cao để từ đó dần khẳng định thương hiệu cho Bệnh viện nhà trường. Nhân dịp này, TTND.PGS.TS Vũ Đình Chính - Hiệu trưởng Nhà trường bày tỏ quan điểm mong muốn được hợp tác của Giáo sư và Bệnh viện Trí Đức giúp bệnh viện đi vào hoạt động đạt chất lượng cao.

■ Ngày 1/11/2013, Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương đã tổ chức trao Quyết định của Hiệu trưởng Nhà trường về việc bổ nhiệm chức vụ Phó Trưởng khoa Kỹ thuật Hình ảnh cho Ths Nguyễn Văn Thắng. Thay mặt Đảng ủy, Ban Giám hiệu, TTND.PGS.TS Vũ Đình Chính đã phát biểu chúc mừng và đề nghị Ths Nguyễn Văn Thắng tiếp tục nỗ lực rèn luyện về chuyên môn và phẩm chất đạo đức, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ trên cương vị mới, xứng đáng với tin tưởng của Đảng ủy, Ban Giám hiệu và tập thể CBVC Nhà trường. Vui mừng nhận quyết định bổ nhiệm, Ths. Nguyễn Văn Thắng đã phát biểu cảm ơn sự quan tâm, giúp đỡ và tin nhiệm của Đảng ủy, Ban Giám hiệu cũng như của các đồng chí cán bộ quản lý và CBVC trong toàn trường đồng thời cam kết trong thời gian tới sẽ cố gắng phấn đấu hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được phân công, cống hiến sức mình vì sự phát triển của Nhà trường.



TTND.PGS.TS Vũ Đình Chính - Hiệu trưởng trao Quyết định bổ nhiệm và chúc mừng Ths. Nguyễn Đức Mùi.

■ Ngày 3/1/2014, Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương đã tổ chức trao Quyết định của Hiệu trưởng Nhà trường về việc bổ nhiệm chức vụ Phó trưởng phòng Hành chính quản trị cho KS. Nguyễn Đức Mùi. Thay mặt Lãnh đạo trường, TTND.PGS.TS Vũ Đình Chính – Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng đã phát biểu chúc mừng và bày tỏ tin tưởng đồng chí Nguyễn Đức Mùi sẽ toàn tâm, toàn ý cống hiến vì Nhà trường và hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ trên cương vị công tác mới, xứng đáng với sự tin yêu của tập thể cán bộ, viên chức và lãnh đạo trường. Vui mừng nhận quyết định bổ nhiệm, KS. Nguyễn Đức Mùi đã cảm ơn sự quan tâm, giúp đỡ và tin nhiệm của Đảng ủy, Ban Giám hiệu cũng như của các đồng chí cán bộ quản lý và CBVC trong toàn trường đồng thời cam kết trong thời gian tới sẽ cố gắng phấn đấu hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được phân công, cống hiến sức mình vì sự phát triển của Nhà trường.



TTND.PGS.TS Vũ Đình Chính - Hiệu trưởng trao Quyết định bổ nhiệm cho Ks. Nguyễn Đức Mùi.

■ Vừa qua, 12 chi bộ Đảng trực thuộc Đảng bộ Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương đã hoàn thành kế hoạch tổ chức Đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2013-2015. Thường vụ Đảng ủy, Lãnh đạo Trường đã trực tiếp dự và chỉ đạo đại hội của các chi bộ. Tại Đại hội, các chi bộ đã tập trung đánh giá những kết quả đã đạt được, những hạn chế, tồn tại, và thẳng thắn xác định rõ nguyên nhân, bài học kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo thực hiện Nghị quyết đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2010 - 2013. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được phân công, các chi bộ đã xác định được những vấn đề trọng tâm, đột phá cần lãnh đạo thực hiện trong nhiệm kỳ mới đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của nhà trường. Nhiều ý kiến tham luận đã tập trung đề xuất các giải pháp thực hiện quyết liệt, có



TTND.PGS.TS Vũ Đình Chính – Bí thư Đảng bộ Trường phát biểu chỉ đạo tại Đại hội chi bộ Hành chính

hiệu quả trong xây dựng chương trình công tác lãnh đạo của chi bộ nhiệm kỳ 2013 - 2015, như: tập trung đổi mới nội dung, phương pháp dạy - học đảm bảo nâng cao chất lượng đào tạo, đổi mới hoạt động nghiên cứu khoa học, cung ứng dịch vụ y tế, tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ, công tác quản lý HSSV và giải pháp thực hiện phong trào sinh viên “5 tốt” đạt hiệu quả cao... các chi bộ đã lựa chọn, bầu Ban chi ủy nhiệm kỳ 2013- 2015, bầu Bí thư, Phó Bí thư chi bộ đủ tiêu chuẩn, đảm bảo cơ cấu theo quy định, thể hiện tính liên tục, kế thừa và đổi mới để lãnh đạo, chỉ đạo thành công Nghị quyết của Đại hội trong nhiệm kỳ mới. Đại hội các chi bộ nhiệm kỳ 2013-2015 đã thành công tốt đẹp. Hy vọng, mỗi đồng chí cấp ủy và đảng viên trên từng cương vị công tác sẽ phát huy tinh thần tiên phong gương mẫu của người đảng viên, bám sát phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ đã được biểu quyết, thống nhất cao và thông qua tại đại hội, tổ chức triển khai, quán triệt, thực hiện nghiêm túc ở chi bộ để nhanh chóng đưa Nghị quyết vào cuộc sống, góp phần đổi mới căn bản, toàn diện trong đào tạo nguồn nhân lực y tế và thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường lần thứ XX.

■ Tối ngày 18/12/2013, Hội Cựu chiến binh Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương phối hợp với Đoàn Thanh niên tổ chức đêm giao lưu truyền thống kỷ niệm 69 năm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 – 22/12/2013). Đại biểu tham dự có Đại tá Nguyễn Quang Sánh, Phó Chủ tịch thường trực Hội CCB tỉnh Hải Dương; Thượng tá Nguyễn Đức Cải - Chủ tịch Hội CCB thành phố Hải Dương, đồng chí Nghiêm Xuân Tuấn - Phó Bí thư tỉnh Đoàn Hải Dương; Thượng tá quân



Hội Cựu chiến binh Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương với ca khúc “Hát mãi khúc quân hành”

đội Dương Văn Đông, Nguyên Phó phòng Tuyên huấn Quân khu III, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh phường Ngọc Châu; Trung tá Phạm Văn Chất – Tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn Tên lửa 72, Quân chủng Phòng không không quân; các đồng chí trong BCH Hội CCB, Ban Dân vận thành phố; các đồng chí Cựu chiến binh, cán bộ, giảng viên và đông đảo HSSV Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương. Các đại biểu tham dự đêm giao lưu đã cùng ôn lại truyền thống vẻ vang và lịch sử hào hùng của Quân đội nhân dân Việt Nam trải qua 69 năm chiến đấu, xây dựng, chiến thắng và trưởng thành. Đặc biệt các Cựu chiến binh, khách mời của chương trình đã chia sẻ những kỷ niệm trong những ngày tháng chiến tranh ác liệt, dựa vào sức mạnh tổng hợp của quần chúng nhân dân, quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng đã vượt bao khó khăn, gian khổ giành những chiến công oanh liệt, xứng đáng với danh hiệu "Bộ đội Cụ Hồ". Cũng trong đêm giao lưu, Hội Cựu chiến binh và HSSV Nhà trường đã biểu diễn các tiết mục văn nghệ ca ngợi Đảng quang vinh, Bác Hồ vĩ đại, tự hào truyền thống Quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng. Đặc biệt, nhân dịp này, Thượng tá quân đội TTND.PGS.TS Vũ Đình Chính – Hiệu trưởng trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương được trao tặng Kỷ niệm chương của Trung ương Hội CCB Việt Nam do có nhiều cống hiến trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ tổ quốc và hoạt động của Hội Cựu chiến binh. Đêm giao lưu là hoạt động mang nhiều ý nghĩa, giúp mỗi HSSV cảm nhận sâu sắc hơn về giá trị của hòa bình, độc lập tự do và sự hy sinh vì tổ quốc của các thế hệ cha anh đi trước, qua đó khơi dậy niềm tự hào, phát huy truyền thống vẻ vang của Quân đội nhân dân Việt Nam trong học tập, rèn luyện, góp phần xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt nam XHCN.

■ Vừa qua, **các khoa khoa, bộ môn như: Chẩn đoán hình ảnh, Điều dưỡng, Vật lý trị liệu, Xét nghiệm, Gây mê hồi sức đã tổ chức giao lưu văn nghệ**. Tham dự các đêm giao lưu có sự hiện diện của thầy cô giáo, đoàn thanh niên và đông đảo HSSV các chuyên ngành trong Nhà trường. Các tiết mục văn nghệ dưới nhiều thể loại được dàn dựng sáng tạo thể hiện sự vui nhộn ca ngợi tình yêu quê hương đất nước, tình cảm với mái trường, thầy cô giáo, lòng tự hào nghề nghiệp, đặc biệt những kiến thức chuyên ngành được lồng ghép trong các vở kịch lý thú đã mang lại nhiều tiếng cười sảng khoái, giúp sinh viên thêm yêu nghề. Các đêm giao lưu đã đem lại nhiều ấn tượng đẹp trong HSSV, thể hiện nét đẹp văn hóa, tình cảm thầy trò, tình yêu nghề, yêu quý, gắn bó với mái trường, qua đó mỗi người thêm tự hào về truyền thống Nhà trường, phấn đấu xây dựng Nhà trường ngày càng vững mạnh.

■ Ngày 8/1/2014, **Hội sinh viên trường ĐHKTYT Hải Dương đã tổ chức buổi tọa đàm khoa học: “Nâng cao chất lượng học lâm sàng và NCKH trong sinh viên”**. Đại biểu tham dự có TTND. PGS.TS Vũ Đình Chính – Hiệu trưởng, TS. Phạm Xuân Thành – Phó Hiệu trưởng, các giảng viên của trường, giảng viên kiêm nhiệm tại bệnh viện và hơn 150 sinh viên. Các đại biểu tham dự đã có nhiều ý kiến trao đổi, thảo luận về các nội dung; xác định mục tiêu học tập, chỉ tiêu tay nghề trong học tập lâm sàng; vấn đề tự học, lợi ích của học nhóm; quan hệ giao tiếp, ứng xử tại bệnh viện; việc lựa chọn vấn đề nghiên cứu khoa học phù hợp với sinh viên, phù hợp với nghề Y.... TTND.PGS.TS Vũ Đình Chính đã phát biểu chúc mừng Hội sinh viên Nhà trường nhân ngày truyền thống sinh



TTND.PGS.TS Vũ Đình Chính – Hiệu trưởng Nhà trường phát biểu ý kiến chỉ đạo tại Tọa đàm khoa học sinh viên

viên Việt Nam đồng thời đánh giá cao nội dung của buổi tọa đàm khoa học. Theo TTND.PGS.TS Vũ Đình Chính: vấn đề học tập và NCKH trong sinh viên được coi là nhiệm vụ trọng tâm của Nhà trường, làm gì và làm thế nào để các hoạt động này ngày càng nâng cao và chất lượng luôn là trăn trở của lãnh đạo cũng như toàn thể cán bộ giảng viên; Nhà trường luôn luôn xác định: người học là trung tâm và cam kết sẽ tạo mọi thuận lợi để sinh viên học tập và NCKH đạt kết quả tốt. Hiệu trưởng cũng yêu cầu mỗi sinh viên: trong học tập cũng như trong cuộc sống phải tự tin, tự lập, tự do và tự trọng, chủ động, tích cực, đam mê tự học, tự nghiên cứu đảm bảo khi tốt nghiệp ra trường phải đạt được chuẩn năng lực đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của xã hội.

■ Ngày 8/1/2014, **Hội sinh viên trường Đại học KTYT Hải Dương đã tổ chức: “Festival sinh viên 2014 - Chào mừng ngày truyền thống Sinh viên Việt Nam”**. Nhiều hoạt động trí tuệ, bổ ích đáp ứng tâm tư, nguyện vọng của sinh viên đã được tổ chức như: tọa đàm khoa học sinh viên, giao lưu thể thao, giao lưu văn hóa – văn nghệ. Với chủ đề “ Sinh viên Trường Đại học KTYT HD thi đua học tập - sáng tạo - tình nguyện - hội nhập”, tại đêm giao lưu văn nghệ, nhiều tiết mục đặc sắc thể hiện trí tuệ sinh viên, với lời diễn xuất dí dỏm, hài hước, tươi trẻ, cánh thức dàn dựng sáng tạo, công phu đã được thể hiện và để lại nhiều ấn tượng tốt đẹp. Kết quả đội khoa Chẩn đoán hình ảnh đã giành giải nhất, khoa Phục hồi chức năng giải nhì, khoa Điều dưỡng giải ba, khoa Y học lâm sàng và Xét nghiệm giải khuyến khích. Festival sinh viên 2014, là dịp bổ ích để sinh viên ôn lại truyền thống hiếu học, yêu nước; truyền thống đoàn kết – vượt khó – năng động – sáng tạo của tuổi trẻ Trường Đại học KTYT Hải Dương.



Tiết mục tham gia Festival của sinh viên khoa Y học lâm sàng

Ba khâu đột phá trong tiến trình đổi mới căn bản và toàn diện đào tạo nguồn nhân lực y tế tại Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương

Ts. Bs. Đinh Thị Diệu Hằng - Phó Hiệu trưởng

Chất lượng đào tạo là vấn đề quan trọng hàng đầu của mỗi nhà trường và đặc biệt đối với một Trường đào tạo nguồn nhân lực y tế. Với những định hướng đúng đắn, những nỗ lực và bước đi tiên phong mang tính đột phá từ một nền tảng vững chắc, kể từ sau khi thành lập, Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương đã đạt được những kết quả đáng tự hào, chất lượng đào tạo của Nhà trường luôn giữ vững, được các đơn vị sử dụng lao động trên toàn quốc ghi nhận và ưu tiên tuyển chọn, được được Bộ Y tế, Bộ Giáo dục & Đào tạo ghi nhận, đánh giá cao.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu trong đào tạo nguồn nhân lực y tế, còn bộc lộ những điểm yếu như đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý còn thiếu về số lượng, yếu về năng lực; chương trình đào tạo chưa dựa trên năng lực, phương pháp lượng giá chưa chuẩn hóa, chưa đánh giá theo năng lực, thiếu tài liệu dạy - học, thư viện; một bộ phận sinh viên chưa tự giác trong học tập, số lượng sinh viên đông, khó giám sát được quá trình học tập và rèn luyện, nhất là khi đi thực tập lâm sàng; chính sách sử dụng và đãi ngộ cán bộ còn bất cập, chưa có chính sách sử dụng và đãi ngộ phù hợp với đội ngũ giảng viên, đặc biệt giảng viên là bác sỹ; cơ sở vật chất, trang thiết bị, cơ sở thực thành, thực tập chưa chuẩn mực, trong khi đó công tác quản lý, thanh tra, giám sát không thường xuyên... dẫn tới chất lượng đào tạo chưa đáp ứng kịp nhu cầu xã hội và hội nhập với quốc tế.

Vậy chúng ta phải làm gì và làm như thế nào để tập trung giữ vững và nâng cao chất lượng đào tạo nhằm cung cấp nguồn nhân lực y tế đáp ứng sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khoẻ nhân dân trong tình hình mới - một vấn đề sống còn của Nhà trường khi tham gia vào một sân chơi cùng với các trường đại học y tế khác trong cả nước. Chúng ta có thực sự muốn đổi mới không? Để trả lời câu hỏi này hoàn toàn phụ thuộc vào sự tâm huyết và

trách nhiệm đối với xã hội của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, tập thể giảng viên và viên chức Nhà trường.

Để Trường thực sự đổi mới căn bản và toàn diện đào tạo nguồn nhân lực y tế, trong lúc khó khăn, còn bộn bề nhiều công việc, ngoài việc thực hiện tốt sứ mệnh, tầm nhìn và 8 giá trị cốt lõi của Trường, chúng ta cần thực hiện 3 vấn đề cơ bản sau: một là sửa chữa những tồn tại, hạn chế, yếu kém; hai là: đổi mới công tác lãnh đạo, quản lý, lãnh đạo để thay đổi; ba là tiếp tục xiết chặt việc kiểm tra, thi cử.

Trước hết cần tập trung sửa chữa, khắc phục những hạn chế, yếu kém. Như vậy, mỗi ngày từng người, từng đơn vị hãy dành ít thời gian tự ngẫm về mình, trả lời câu hỏi mình là ai? xuất phát điểm của mình như thế nào? xem những gì mà ta đang tụt hậu, ta chưa làm được, những gì ta còn yếu kém để khắc phục, vươn lên để phát triển và hội nhập. Cán bộ viên chức, đặc biệt các cán bộ quản lý phòng/ bộ môn phải tìm hiểu, nghiên cứu Luật, Nghị định, các quy định hiện hành trong lĩnh

vực của mình phụ trách để thực hiện đúng, đủ và tham mưu, giúp việc cho Lãnh đạo Trường; chịu trách nhiệm cá nhân trước Hiệu trưởng và pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công. Muốn nâng cao chất lượng đào tạo thực sự phải lấy người học làm trung tâm, mọi hoạt động phải hướng về người học, đào tạo theo nhu cầu xã hội, lấy việc nâng cao chất lượng hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của người cán bộ y tế sau khi ra trường là vấn đề quyết định chất lượng đào tạo, chỉ như vậy mới đáp ứng được mong đợi của người học và các cơ sở sử dụng nguồn nhân lực và đảm bảo được chuẩn đầu ra của ngành Điều dưỡng, Kỹ thuật y học và Y đa khoa mà Trường đã cam kết với xã hội.

Thứ hai, nếu lãnh đạo Trường, trường phòng, trường bộ môn không chịu đổi mới, không năng động, tổ chức thực hiện không hiệu quả, làm không đúng quy định, quy trình, thì Trường, đơn vị mình sẽ ra sao? Như Bác Hồ đã nói "mọi việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay kém", "cán bộ là cái



Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương tổ chức Hội thảo chuyên đề về đổi mới căn bản và toàn diện đào tạo nguồn nhân lực y tế, đáp ứng nhu cầu xã hội và tăng cường mối quan hệ Trường - Bệnh viện trong công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và cung ứng dịch vụ y tế (Tháng 11/2013)

gốc của mọi công việc". Một tập thể lãnh đạo mà người đứng đầu không có tâm, có tầm và trí tuệ, kinh nghiệm thực tiễn vượt trội, chỉ "thường thường bậc trung", ngang bằng với những thành viên khác thì không thể xây dựng, phát triển nhà trường, khoa, bộ môn được. Do vậy, muốn quản lý tốt, đòi hỏi người cán bộ lãnh đạo, quản lý phải có trí tuệ, tâm không bị phiền nhiễu bởi cơ chế thị trường, không bị lòng tham chi phối, chỉ có như vậy mới thực sự tâm huyết với công việc; phải có kỹ năng phân tích, phải biết mình, biết người, biết thuận lợi, khó khăn, biết quyền biến, linh hoạt, mềm dẻo trong xử lý công việc. Mỗi cán bộ lãnh đạo, quản lý phải thực sự là một tấm gương trong mọi công việc, phải biết thương yêu CBVC dưới quyền, đặc biệt là tôn trọng HSSV và gia đình HSSV, luôn lắng nghe và thấu hiểu những tâm tư nguyện vọng, những khó khăn bức xúc để giải quyết. Bên cạnh đó, phân công cụ thể nhiệm vụ và quyền hạn của Ban lãnh đạo Trường; ban hành quy định chức

năng, nhiệm vụ các phòng/ bộ môn; xây dựng bộ công cụ và tổ chức đánh giá năng lực cán bộ lãnh đạo và cán bộ quản lý, tăng cường công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra, đặc biệt quan tâm tới giám sát, kiểm tra dạy - học lâm sàng, thường xuyên tự đánh giá đảm bảo chất lượng đào tạo trong từng đơn vị và nhà trường.

Thứ ba, đổi mới phương pháp lượng giá với tinh thần học thật, thi thật, đánh giá bảo đảm trung thực, khách quan, chính xác và công bằng, phối hợp nhiều hình thức lượng giá khác nhau để đánh giá kết quả học tập của sinh viên, chú trọng việc đánh giá theo năng lực, theo chuẩn đầu ra của ngành đào tạo. Biên soạn tài liệu hướng dẫn sinh viên tự học, tự đánh giá, tiến tới biên soạn ngân hàng đề thi; Coi trọng việc hiểu, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào việc giải quyết các tình huống thực tế của nghề nghiệp, giúp sinh viên học từ những cái sai, những vấn đề thất bại trong nghề nghiệp. Phối hợp sử dụng kết quả đánh giá trong quá trình học với

đánh giá cuối kỳ, cuối năm học, đánh giá của người dạy với tự đánh giá của người học. Tăng cường sự phối hợp với các cơ sở y tế trong việc lượng giá, đánh giá sinh viên và lắng nghe những ý kiến tư vấn, phản biện quá trình đào tạo, nghiên cứu khoa học, đánh giá và kiểm định chất lượng đào tạo.

Nhiệm vụ năm 2014 còn rất nặng nề, phát huy truyền thống của hơn 50 năm xây dựng và phát triển, thầy và trò Nhà trường hãy đoàn kết, quyết tâm "đổi mới và hành động" để phát triển, mục tiêu chất lượng, hiệu quả và công bằng trong đào tạo phải đặt lên hàng đầu, giữ vững kỷ cương, nề nếp, xây dựng trường văn hoá và phấn đấu luôn là địa chỉ tin cậy trong đào tạo nguồn nhân lực y tế của cả nước, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP VỀ ĐỔI MỚI CĂN BẢN VÀ TOÀN DIỆN TRONG ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC Y TẾ TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT Y TẾ HẢI DƯƠNG

TS.BS. Trần Thị Minh Tâm - Trưởng Phòng Đào tạo

Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương khóa XI (Nghị quyết số 29-NQ/TW) chính thức được ban hành với nội dung "Đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT, đáp ứng yêu cầu CNH - HĐH trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế". Là một trường Đại học đào tạo nguồn nhân lực y tế, cần phải làm gì và làm như thế nào để đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực Điều dưỡng, Kỹ thuật Y học, Y đa khoa đáp ứng nhu cầu xã hội và hội nhập quốc tế.

Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Đảng ủy mà trực tiếp là đồng chí Bí thư đảng bộ, toàn thể cán bộ lãnh đạo, quản lý, giảng viên, nhân viên nhà trường

đã tập trung công sức, trí tuệ, chung sức, đồng lòng quyết tâm đổi mới: từ năm 2010, đột phá đào tạo theo học chế tín chỉ các ngành đào tạo trình độ đại học, cao đẳng; cấu trúc lại chương trình đào tạo đại học, cao đẳng đảm bảo tính liên thông, tránh chồng chéo giữa các môn học, học phần; xây dựng và triển khai đào tạo dựa trên năng lực cho ngành điều dưỡng trình độ cao đẳng; đặc biệt năm 2013 đã mở mã ngành đào tạo Y đa khoa và đang tiếp tục xây dựng chương trình theo hướng đổi mới: tích hợp, lồng ghép các học phần theo hướng modul thể hiện năng lực của người học; đã có sự gắn kết chặt chẽ giữa Viện – Trường trong hoạt động đào tạo; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy - học theo hướng chuẩn hóa, hiện đại, cơ

bản đáp ứng yêu cầu dạy - học trong giai đoạn hiện nay. Sau 3 năm triển khai đào tạo theo học chế tín chỉ, bước đầu đã có những thành công nhất định, khóa cao đẳng đào tạo theo học chế tín chỉ đầu tiên đã tốt nghiệp; hơn nữa, trước sự đổi mới giáo dục và đào tạo, các trường phải triển khai đào tạo theo học chế tín chỉ thì chúng ta đã tiến trước một bước, điều này đã khẳng định những định hướng đúng đắn của Đảng ủy, Lãnh đạo trường trong thời gian qua.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, còn có những khó khăn, bất cập mà chúng ta chưa theo kịp sự đổi mới, đó là: Đội ngũ cán bộ quản lý, đội ngũ giảng viên còn thiếu và yếu về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; còn lúng túng trong việc tổ chức, triển khai đào tạo theo học chế tín chỉ và đào tạo

dựa trên năng lực, thực hành dựa vào bằng chứng; đội ngũ cố vấn chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ cố vấn cho sinh viên; chương trình đào tạo vẫn chưa được đổi mới một cách toàn diện; chưa đánh giá đúng năng lực của người học; tài liệu dạy – học, trang thiết bị phục vụ đào tạo chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu học tập dựa trên năng lực; công tác quản lý, giám sát chưa hiệu quả nhất là hoạt động dạy – học lâm sàng; ý thức tự học, tự nghiên cứu của sinh viên còn nhiều hạn chế. Để nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng nhu cầu xã hội, nhất là khi nhà trường chuyển lên một bước mới, đó là đào tạo nguồn nhân lực Bác sĩ đa khoa, tiếp tục triển khai đào tạo theo học chế tín chỉ, đào tạo dựa trên năng lực với quan điểm “lấy người học làm trung tâm”, trong thời gian tới cần tập trung vào những giải pháp sau:

1. Tiếp tục đổi mới tư duy đào tạo theo học chế tín chỉ, đào tạo dựa trên năng lực trong đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên và HSSV để chuyển đổi thói quen, phương thức tổ chức, điều hành quản lý, phương pháp giảng dạy, đánh giá và phương pháp học tập truyền thống sang phương pháp lấy người học làm trung tâm;

- Đối với đội ngũ giảng viên: Tổ chức các lớp tập huấn về phương pháp giảng dạy theo học chế tín chỉ, đào tạo dựa trên năng lực, thực hành dựa vào bằng chứng;

- Đội ngũ cố vấn học tập: Tổ chức các lớp tập huấn về cố vấn học tập; Tổ chức Hội thi cố vấn học tập giỏi để tạo môi trường học tập và chia sẻ kinh nghiệm trong công tác cố vấn học tập;

- Đối với sinh viên: Phối hợp với đoàn thanh niên, Hội sinh viên tổ chức Hội nghị chuyên đề về phương pháp học tập, hướng dẫn SV tự học, tự nghiên cứu.

2. Khoa Điều dưỡng và các khoa, bộ môn hoàn thiện chương trình và triển khai đào tạo dựa trên năng lực cho cao đẳng điều dưỡng theo đúng tiến trình đào tạo. Trên cơ sở đó chỉ đạo các khoa chuyên ngành xây dựng chương trình đào tạo dựa trên năng lực cho các ngành: Xét nghiệm y học, Kỹ thuật hình ảnh y học, Phục hồi chức năng, Hộ sinh và Y đa khoa. Đổi mới chương trình giáo dục theo cách tiếp cận dựa trên năng lực, cấu trúc lại chương trình đào tạo theo hướng tích hợp, lồng ghép, hệ thống, trước mắt tập trung đổi mới các học phần y cơ sở, từng bước đổi mới các học phần chuyên ngành nhằm đáp ứng chuẩn năng lực của người cán bộ y tế sau khi tốt nghiệp.

3. Các khoa, bộ môn, trước hết là khoa Điều dưỡng biên soạn các tài liệu hướng dẫn giảng viên, hướng dẫn sinh viên, tài liệu đánh giá để triển khai đào tạo dựa trên năng lực. Tổ chức biên soạn tài liệu dạy – học theo hướng tích hợp, đổi mới. Hoàn thành và ban hành chuẩn năng lực Xét nghiệm y học, Kỹ thuật hình ảnh y học và Phục hồi chức năng.

4. Phối hợp triển khai đào tạo lâm sàng theo năng lực: Rà soát, xây dựng nội dung học phần lâm sàng theo cấp độ học tập và theo năng lực; Tập huấn đội ngũ giảng viên thỉnh giảng tại các bệnh viện tiếp cận với phương pháp giảng dạy lâm sàng theo năng lực; Phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, khoa, bộ môn của trường với khoa, phòng của các bệnh viện trong việc tổ chức dạy – học và đánh giá lâm sàng. Đổi mới nội dung chương trình thực

tế tốt nghiệp; Xây dựng kế hoạch hướng dẫn viết luận văn tốt nghiệp cho sinh viên các khóa đại học.

5. Tập trung đổi mới phương pháp đánh giá (đánh giá theo năng lực): đánh giá tự học của sinh viên, đánh giá quá trình, đánh giá kết thúc. Phối hợp nhiều hình thức đánh giá kết quả học tập của sinh viên. Phòng Đào tạo, phòng Kiểm định chất lượng đào tạo phối các khoa, bộ môn, cơ sở thực tập lâm sàng, thực tế tốt nghiệp trong công tác đánh giá kết thúc lâm sàng và đánh giá thực tập tốt nghiệp. Tập trung vào công tác đánh giá đối với ngành Y đa khoa để đảm bảo chất lượng đào tạo ngay từ năm đầu, khóa đầu. Tiến hành tổng hợp, phân tích, đánh giá đề thi theo tiêu chí (độ phân biệt, độ khó – dễ; độ chính xác), điều chỉnh, bổ sung bộ câu hỏi phù hợp từng đối tượng, phân cấp mức độ đào tạo, trên cơ sở đó tiến tới hoàn thiện ngân hàng đề thi nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo.

6. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học trong đội ngũ cán bộ giảng viên và sinh viên, kết quả của các nghiên cứu là cơ sở để thực hành dựa vào bằng chứng. Tăng cường công tác kết hợp Viện – Trường trong đào tạo, NCKH và cung ứng dịch vụ y tế:

- Bổ nhiệm các giảng viên có uy tín, kinh nghiệm giữ chức vụ kiêm nhiệm trưởng/phó khoa chuyên môn của bệnh viện và ngược lại bổ nhiệm các cán bộ bệnh viện có năng lực giữ chức trưởng/ phó khoa, bộ môn của trường;

- Tăng cường vai trò của các giảng viên thỉnh giảng tại các bệnh viện trong hoạt động dạy học, quản lý HSSV;

- Xây dựng kế hoạch bố trí giảng viên giảng dạy lâm sàng tham gia trực tiếp công tác khám chữa bệnh, chăm sóc và phục hồi chức năng cho người bệnh;

- Phối hợp xây dựng và triển khai các lớp đào tạo liên tục, đào tạo cấp chứng chỉ cho đội ngũ cán bộ y tế;

- Hội đồng khoa học của Trường, Viện phải có sự tham gia của cán bộ bệnh viện và giảng viên của trường;

- Tăng cường phối hợp triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học trong hoạt động đào tạo và chăm sóc sức khỏe. Hỗ trợ và tạo điều kiện nghiên cứu khoa học như cơ sở vật chất, trang thiết bị, ... để sinh viên và giảng viên của Trường triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học tại bệnh viện;

- Tổ chức Hội thảo khoa học liên Viện - Trường, trao đổi kinh nghiệm nghiên cứu khoa học, triển khai kỹ thuật, phối hợp triển khai các dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho người dân tại địa phương.

7. Phòng Đào tạo phối hợp với phòng Tổ chức cán bộ, với các khoa, bộ môn xây dựng kế hoạch đào tạo, bổ sung nguồn nhân lực đủ về số lượng, đảm bảo cơ cấu các chuyên ngành đáp ứng yêu cầu đào tạo theo học chế tín chỉ, đào tạo dựa trên năng lực; Xây dựng và triển khai đề án nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên đáp ứng nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực Bác sĩ đa khoa.

8. Tăng cường hợp tác với các cơ sở đào tạo, các cơ sở y tế, các tổ chức hội nghề nghiệp trong nước và quốc tế để chia sẻ kinh nghiệm, nguồn lực trong đào tạo, nghiên cứu khoa học và chăm sóc sức khỏe cho cộng đồng.

9. Tổ chức Hội nghị đánh giá để rút kinh nghiệm trong đào tạo theo học chế tín chỉ. Thực hiện kiểm định chất lượng đào tạo theo chuẩn đào tạo của từng ngành.

Đổi mới nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng Đào tạo và cung ứng dịch vụ Y tế

ThS.Bs. Nguyễn Đình Dũng
Phó trưởng phòng QLKH & HTQT

Nghiên cứu khoa học (NCKH) là một trong những nhiệm vụ trọng tâm mang ý nghĩa sống còn đối với một trường Đại học, đặc biệt trong bối cảnh Đảng và Nhà nước xác định đổi mới căn bản và toàn diện đào tạo là nhiệm vụ quan trọng, nghiên cứu khoa học được yêu cầu ứng dụng tối đa trong xây dựng xã hội... Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương chủ động đi đầu trong đào tạo theo học chế tín chỉ, đào tạo dựa trên năng lực; cung ứng dịch vụ y tế với tôn chỉ tâm đức sáng, kỹ thuật cao, trong điều kiện hàm lượng chất xám của sinh viên ngày càng cao, yêu cầu điều trị, chăm sóc sức khỏe của nhân dân ngày càng toàn diện.

Đổi mới, phát triển hoạt động NCKH được Đảng ủy, Ban giám hiệu Trường ĐHKYT Hải Dương xác định là nhiệm vụ, trọng tâm để nâng cao chất lượng đào tạo. Trong thời gian qua nhiều hoạt động thiết thực nhằm nâng cao chất lượng NCKH được lãnh đạo Nhà trường quan tâm, thúc đẩy. Ứng dụng công nghệ thông tin được nhà trường sớm triển khai, mạng internet, wifi được phủ sóng trong toàn trường, cổng thông tin điện tử được đưa vào sử dụng và ngày càng hoàn thiện. Nhà trường sớm trang bị máy tính cá nhân tới từng giảng viên từ những năm 2010; thư viện, thư viện điện tử được quan tâm đầu tư xây dựng với số đầu sách tham khảo ngày càng phong phú và liên tục được bổ sung cập nhật, đặc biệt trong năm 2014 khu giảng đường thư viện hiện đại diện tích mặt bằng 16.240m² gồm 7 tầng sẽ được đưa vào sử dụng. Labo xét nghiệm được đầu tư xây dựng đạt chuẩn ISO/ IEC 17025:2005 đầu tiên trong khu vực từ đầu năm 2011; hiện tại Phòng khám, Bệnh viện trường được thúc đẩy hoạt động tạo thuận lợi tối đa cho hoạt động NCKH. Nhà trường đã tổ chức nhiều hội nghị, hội thảo khoa học quy mô, mở



Song song với việc thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, mỗi giảng viên cần tập trung nghiên cứu và hướng dẫn sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học

các lớp tập huấn về phương pháp NCKH, mở lớp ngoại ngữ, mời các chuyên gia đầu ngành về giảng dạy, trao đổi, phản biện hội đồng tạo điều kiện cho cán bộ giảng viên trường giao lưu học hỏi, nâng cao năng lực, kinh nghiệm nghiên cứu. Đối với cán bộ giảng viên trường luôn khuyến khích tạo thuận lợi cho việc học tập nâng cao trình độ; nhà trường hỗ trợ kinh phí cho giảng viên đi học thạc sĩ, tiến sĩ, tính giờ giảng cho NCKH, bài báo khoa học, chế độ đãi ngộ giảng viên có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ đã được quan tâm; các đề tài nghiên cứu được xác định ưu tiên gắn

liên với thực tế nhiệm vụ đào tạo của trường cũng như nhu cầu chăm sóc sức khỏe thực tế của nhân dân. Để hoạt động NCKH liên tục phát triển nâng cao góp phần xứng đáng trong sự nghiệp Đào tạo nguồn nhân lực và cung ứng dịch vụ Y tế Nhà trường cần tiếp tục quan tâm, đầu tư xây dựng một môi trường NCKH hợp lý, xác định rõ mục tiêu Trường ĐHKYT Hải Dương là một viện nghiên cứu: Tạo điều kiện thuận lợi về mặt thời gian làm việc cho giảng viên, giúp giảng viên có thời gian cố định tham gia làm việc thực hành, làm sàng để cọ sát nâng cao trình độ

chuyên môn; xây dựng cơ chế, chính sách rõ ràng hợp lý giúp GV làm việc, giảng dạy lâm sàng, NCKH thuận tiện tại tất cả các cơ sở thực hành bệnh viện của nhà trường; xây dựng cơ chế, biện pháp trao đổi, phối hợp, liên kết trong NCKH với các cơ sở đào tạo và y tế. Tuyển dụng, phát triển đội ngũ cán bộ giảng viên có trình độ chuyên môn cao; Xây dựng thời gian biểu làm việc hợp lý, khoa học giúp giảng viên có thời gian làm công tác NCKH, không để thời gian giảng dạy chiếm quá nhiều quỹ thời gian của giảng viên.

Nhà trường cần tiếp tục phát triển, xây dựng các mối quan hệ ngày càng hữu cơ, bền chặt với các cơ sở y tế, giáo dục ở địa phương, trong nước và quốc tế; mở rộng hơn nữa các hoạt động hợp tác khoa học và công nghệ, chủ động tìm kiếm nhận đặt hàng các hoạt động KHCN theo nhu cầu xã hội, tìm kiếm các nguồn kinh phí hỗ trợ NCKH vì thực tế ngân sách nhà nước cấp cho đề tài NCKH còn thấp khiến cho nhiều đề tài khó triển khai hoặc giảng viên ngại làm nghiên cứu là một trở ngại thực sự cho sự phát triển NCKH.

Xây dựng hoàn thiện thư viện điện tử với cơ sở dữ liệu phong phú bằng cả tiếng Anh và tiếng Việt. Liên hệ với các tổ chức y học có uy tín để có bản quyền sử dụng các trang web điện tử chuyên về y học chất lượng; xây dựng chuyên mục tin tức Y học trên trang web điện tử của trường; tiếp tục phát triển, hoàn thiện Bản tin Kỹ thuật Y học, đề ra mục tiêu cụ thể nâng cấp thành Tạp chí Kỹ thuật Y học tạo thuận lợi hơn nữa cho công tác NCKH của cán bộ, giảng viên, sinh viên trường. Nhanh chóng đưa khu trung tâm kỹ thuật cao vào hoạt động cũng là vấn đề cần được quan tâm. Nhà trường cần quy định rõ NCKH là nhiệm vụ bắt buộc song song nhiệm vụ giảng dạy đối với từng giảng viên. NCKH giúp giảng viên tổng kết, trau dồi nâng cao kinh nghiệm, trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ cả về giảng dạy cũng như năng lực khám chữa bệnh. Giảng viên chuyên ngành Y có trình độ ĐH ít nhất 2 năm phải

tham gia 1 đề tài NCKH, giảng viên có trình độ sau đại học hàng năm phải tham gia NCKH – phải tham gia hướng dẫn sinh viên làm đề tài tiểu luận tốt nghiệp, khuyến khích sinh viên tham gia NCKH; Hoạt động sinh hoạt khoa học phải được duy trì định kỳ ở mỗi khoa, mỗi chuyên ngành và trong toàn trường. Xác định NCKH là điều kiện, là tiêu chuẩn trong bình xét đánh giá giảng viên, trong công tác thi đua khen thưởng, trong xét nâng lương.

Mặc dù cán bộ lãnh đạo, quản lý phải đảm nhiệm nhiều công việc, nhiều giờ giảng (số giờ giảng theo định mức của TS, PGS, GS là tăng dần) nhưng thực tế những cán bộ giảng viên này lại là những người có năng lực, kinh nghiệm NCKH do vậy cán bộ lãnh đạo, quản lý cần gương mẫu trong vấn đề NCKH; đặc biệt khi triển khai những đề tài mang tính chuyên sâu của chuyên ngành, khi hướng dẫn các giảng viên trẻ nghiên cứu. Nhà trường cũng cần mạnh dạn đề cử các giảng viên có năng lực tham gia cùng các đề tài cấp bộ để dần tích lũy kinh nghiệm. Đối với những đề tài cơ sở cần lựa chọn thành viên hội đồng thông qua đề cương là những người có trình độ chuyên môn, giàu kinh nghiệm NCKH nhằm đóng góp, chỉnh sửa, xây dựng cho đề tài giúp giảng viên trẻ có cơ hội học tập, rút kinh nghiệm trong NCKH.

Đối với mỗi giảng viên cần nhận thức hoạt động NCKH là hoạt động thường xuyên, liên tục trong suốt

cuộc đời nhà giáo, là nhiệm vụ trọng tâm song song với giảng dạy, hai nhiệm vụ này có quan hệ chặt chẽ tương hỗ cho nhau; không thể hoàn thành chức trách của giảng viên nếu chỉ thực hiện một trong hai nhiệm vụ. Cần phải nhận thức giảng viên là lực lượng nòng cốt làm công tác NCKH, nhà trường là viện nghiên cứu. Phải mạnh dạn và chủ động đề ra những ý tưởng nghiên cứu. Đăng ký thông qua đề cương và tiếp nhận những nhận xét, góp ý để dần hoàn thiện đề tài, không ngại khó khăn. Không ngừng nâng cao trình độ ngoại ngữ, tin học: dành thời gian hàng ngày để học ngoại ngữ, tìm kiếm các trang Web học ngoại ngữ hay và kiên trì theo học, tận dụng cơ hội để thể hiện khả năng của mình, mạnh dạn khi giao tiếp. Tự chủ xây dựng quan hệ, kết hợp chặt chẽ giữa bản thân với cơ sở thực hành, cơ sở đào tạo, y tế, xây dựng mối quan hệ hợp tác nghiên cứu. Chủ động tìm kiếm các vấn đề nghiên cứu sát thực với nhu cầu thực tế của nhà trường và xã hội. Phát huy thế mạnh nghiên cứu trong lĩnh vực điều dưỡng, kỹ thuật Y học. Đẩy mạnh hơn nữa hoạt động NCKH trong sinh viên, đối với sinh viên mục tiêu nghiên cứu không đòi hỏi quá cao, mà ở đây mục tiêu quan trọng là giúp sinh viên làm quen, hình thành tác phong, tư duy NCKH, sáng tạo ngay từ còn ngồi trên giảng đường, lấy NCKH trong sinh viên là lí do thúc đẩy NCKH trong cán bộ giảng viên.



Tập huấn về phương pháp nghiên cứu khoa học cho giảng viên

Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ trong tình hình mới

ThS. Nguyễn Văn Khởi
Phó Bí thư Đảng bộ Trường

Công tác bảo vệ chính trị nội bộ là một bộ phận quan trọng trong công tác xây dựng Đảng. Bảo vệ chính trị nội bộ là bảo vệ quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm sự trong sạch chính trị nội bộ tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể trong hệ thống chính trị; bảo vệ đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Do vậy, Đảng bộ, mỗi chi bộ phải chăm lo xây dựng, làm cho chính mình mạnh lên; kết hợp chặt chẽ xây dựng và bảo vệ từ trong mỗi người, mỗi đơn vị; lấy chủ động phòng ngừa, ngăn chặn, tự bảo vệ mình là chính, đồng thời phát hiện, xử lý kịp thời những vấn đề mới nảy sinh. Bảo vệ chính trị nội bộ là trách nhiệm của toàn Đảng bộ, toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và học sinh sinh viên toàn Trường, nhưng trước hết là trách nhiệm của Đảng uỷ, các chi bộ và của mỗi cán bộ, đảng viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương. Thực hiện sự chỉ đạo của Đảng cấp trên, công tác bảo vệ chính trị nội bộ của Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương trong những năm qua đã được Bộ Y tế, Tỉnh ủy Hải Dương và Thành ủy Hải Dương đánh giá là đơn vị tiêu biểu trong công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Hàng năm, Đảng bộ Trường đã chú trọng quán triệt, tuyên truyền, triển khai học tập các chỉ thị, nghị quyết, chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước, đặc biệt năm 2012 đã thực hiện nghiêm túc Nghị quyết TW 4 của Đảng (khóa XI) "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay", tổ chức tốt tuần sinh hoạt công dân đầu năm học, tập trung tuyên truyền giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao cảnh giác cho cán bộ, viên chức và học sinh sinh viên về âm mưu, hoạt động "diễn biến hoà bình" của các thế lực thù địch, phản động. Tiếp tục đẩy mạnh "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" mà trọng tâm là "làm theo", qua đó đảng viên, viên chức, học sinh sinh viên Nhà trường đã có sự chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động, ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện thoái hoá về tư tưởng chính trị và đạo đức, lối sống và tệ nạn xã hội.

Lãnh đạo Trường thường xuyên quan tâm, lãnh đạo làm tốt công tác nắm tình hình chính trị nội bộ, tăng cường kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở cán bộ, viên chức, học sinh sinh viên khi phát hiện những thông tin, tài liệu có nội dung xấu phát tán vào cơ quan, những diễn biến bất thường về tâm lý, tình cảm,

những bức xúc, những mối quan hệ phức tạp của CBVC và HSSV cần báo cáo với Lãnh đạo để kịp thời xử lý.

Đảng ủy coi trọng việc rà soát, thẩm tra, thẩm định tiêu chuẩn cán bộ, đảng viên phục vụ công tác quy hoạch và bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo và quản lý, từ năm 2011 đến nay, Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương đã tiến hành quy hoạch cán bộ và làm quy trình đề nghị Bộ trưởng Bộ Y tế bổ nhiệm 02 Phó Hiệu trưởng, bổ nhiệm lại 01 Phó Hiệu trưởng; đề nghị Hiệu trưởng bổ nhiệm 41 cán bộ quản lý của Trường đảm bảo đúng nguyên tắc, quy trình, quy định; Gắn công tác bảo vệ chính trị nội bộ với công tác xây dựng Đảng; Thực hiện nghiêm túc các quy định của Nhà nước về kiểm tra, rà soát nhân sự đi công tác nước ngoài theo đúng quy định số 17-QĐ/TW ngày 10/12/1996 của Ban Bí thư Trung ương Đảng quy định nhiệm vụ của đảng viên khi ra nước ngoài, Nghị định 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 của Chính phủ quy định về xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam và quy trình giải quyết thủ tục cử cán bộ đi công tác học tập ở nước ngoài và thủ tục tiếp nhận người nước ngoài về công tác tại Trường.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ, công khai minh bạch trong Nhà trường, trong 2 năm (2012 và 2013), đã xây dựng, chỉnh sửa 19 quy chế, quy định trong tất cả các lĩnh vực hoạt động như: Điều chỉnh, bổ sung một số điểm trong Quy chế làm việc Trường, Quy chế thực hiện dân chủ, Quy chế phát ngôn...; đặc biệt chú trọng công tác dân chủ hoá trường học, tạo mọi điều kiện để CBVC và HSSV phát huy tối đa quyền làm chủ. Chính yếu tố này đã góp phần ổn định chính trị nội bộ, giữ vững và nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường trong những năm qua. Chấp hành Quy chế Bảo vệ bí mật nhà nước trong ngành y tế, Trường đã lựa chọn cán bộ làm công tác liên quan trực tiếp đến bí mật nhà nước của đơn vị đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy định, có tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật, ý

thức cảnh giác giữ gìn bí mật nhà nước; có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực công tác hoàn thành nhiệm vụ được giao. Thường xuyên củng cố, trang bị kiến thức và phương tiện kỹ thuật cần thiết về bảo vệ bí mật nhà nước tại đơn vị. Trang bị tủ để lưu giữ tài liệu mật đảm bảo an toàn; Tổ chức cho cá nhân liên quan trực tiếp đến bí mật nhà nước cam kết với Thủ trưởng đơn vị về bảo vệ bí mật nhà nước, thực hiện đúng quy định về tiếp nhận, bảo quản, lưu trữ tài liệu mật, hồ sơ, con dấu của cơ quan. Trong những năm qua, Trường không để xảy ra lộ, lọt bí mật nhà nước tại đơn vị.

Đảng uỷ lãnh đạo trực tiếp, toàn diện các hoạt động đảm bảo An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của Nhà trường. Để nâng cao chất lượng công tác xây dựng Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Đảng uỷ đã ra 02 Nghị quyết chuyên đề: Nghị quyết Tăng cường công tác bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn cơ quan, Nghị quyết Tăng cường công tác quản lý học sinh sinh viên đồng thời tiến hành những giải pháp tích cực, những biện pháp kiên quyết, dứt điểm về tổ chức, củng cố, xây dựng lực lượng đồng thời khắc phục những hạn chế, tồn tại để đẩy mạnh chất lượng phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương chú trọng triển khai và thực hiện đạt kết quả tốt. Công tác bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn cơ quan luôn đảm bảo. Các tổ chức đoàn thể đã phát huy tích cực vai trò của mình trong công tác vận động quần chúng, hoàn thành tốt nhiệm vụ. Trường được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh xuất sắc, các đoàn thể quần chúng được xếp loại cơ sở vững mạnh xuất sắc. Tuy nhiên, Ban bảo vệ chính trị

nội bộ của Trường đôi lúc coi đây là nhiệm vụ đơn giản, cho rằng tình hình đơn vị mình không có vấn đề gì về chính trị nội bộ. Từ đó dẫn đến việc tổ chức quán triệt các quy định, chỉ thị của Đảng về bảo vệ chính trị nội bộ còn chưa thường xuyên, sự phối hợp giữa các đơn vị thuộc Trường trong việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ chính trị nội bộ theo Quy chế phối hợp chưa chặt chẽ, khi có vấn đề thì mới trao đổi, cung cấp tình hình cho nhau, chưa trở thành trách nhiệm và nghĩa vụ phải thực hiện thường xuyên.

Để đáp ứng đòi hỏi của thời kỳ mới, Đảng bộ Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương cần tiếp tục làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, đặc biệt coi trọng vấn đề chính trị hiện nay.

Trước hết, cần tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng uỷ, tiến hành tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, viên chức, học sinh sinh viên về âm mưu, thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch, nhận rõ hai nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN có mối quan hệ gắn bó hữu cơ với nhau; vị trí, tầm quan trọng của nhiệm vụ công tác bảo vệ chính trị nội bộ trong tình hình hiện nay. Đảng uỷ có kế hoạch định kỳ nghe Ban bảo vệ chính trị nội bộ Trường báo cáo tình hình chính trị nội bộ và công tác bảo vệ chính trị nội bộ, để chỉ đạo kịp thời.

Ban bảo vệ chính trị nội bộ Trường thường xuyên rà soát tình hình chính trị nội bộ theo tinh thần Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 14-8-1998 của Bộ Chính trị về việc thực hiện một số nhiệm vụ cấp bách trong công tác bảo vệ chính trị nội bộ, để tham mưu cho Đảng uỷ nắm và quản lý cán bộ, đảng viên; phục vụ đánh giá, bổ nhiệm, đề bạt, luân chuyển cán bộ. Khi quy hoạch cán bộ đã được phê duyệt thì phải rà soát chính trị nội bộ. Rà soát chính trị

nội bộ phải do Ban Thường vụ Đảng uỷ trực tiếp chỉ đạo, chủ trì phối hợp chặt chẽ giữa các ban xây dựng Đảng của Đảng bộ, các phòng chức năng có liên quan và lập kế hoạch chương trình tổ chức thực hiện cụ thể.

Tiến hành xây dựng quy chế về bảo vệ chính trị nội bộ của Trường đối với cán bộ, đảng viên, đảm bảo cho tổ chức đảng luôn luôn trong sạch, vững mạnh. Chủ động ngăn chặn không để cán bộ, đảng viên biến chất về tư tưởng, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; không để lọt những phần tử cơ hội, thoái hoá biến chất vào Đảng, lãnh đạo chính quyền và đoàn thể xã hội.

Chủ động quan hệ với các cơ quan hữu quan theo Quy chế phối hợp để nắm tình hình chính trị nội bộ và kết quả công tác bảo vệ chính trị nội bộ ở đơn vị. Huy động sức mạnh tổng hợp của toàn Trường trong công tác bảo vệ chính trị nội bộ, kịp thời phát hiện những sơ hở mất cảnh giác của cán bộ, đảng viên và những biểu hiện sai trái về quan điểm tư tưởng, đạo đức lối sống... để báo cáo Đảng uỷ tiến hành thẩm tra, xử lý và giáo dục, kiểm điểm kịp thời, không để khuyết điểm về đạo đức, lối sống dẫn cán bộ đến thoái hoá biến chất về chính trị, chống lại Đảng, Nhà nước và chế độ.

Trước yêu cầu của sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc và tình hình thế giới, khu vực tác động đến an ninh chính trị nội bộ, nhiệm vụ bảo vệ chính trị nội bộ ngày càng có vị trí quan trọng, ngày càng nặng nề hơn. Từ đó cán bộ, đảng viên, viên chức và học sinh sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương cần nâng cao nhận thức và trách nhiệm, tiếp tục làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, đặc biệt coi trọng vấn đề chính trị hiện nay để đáp ứng đòi hỏi của thời kỳ mới, bảo đảm cho Đảng ta luôn trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức.

KẾT QUẢ ĐẠI HỘI CHI BỘ - NHỮNG ĐỊNH HƯỚNG TRỌNG TÂM TRONG NHIỆM KỲ 2013-2015

Tháng 12 năm 2013, 13 chi bộ Đảng trực thuộc Đảng bộ Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương đã tổ chức thành công Đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2013-2015. Tại Đại hội, các chi bộ đã tập trung đánh giá những kết quả đã đạt được, những hạn chế, tồn tại, và thẳng thắn xác định rõ nguyên nhân, bài học kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo thực hiện Nghị quyết đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2010 - 2013. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được phân công, các chi bộ đã xác định được những vấn đề trọng tâm, đột phá cần lãnh đạo thực hiện trong nhiệm kỳ mới đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của Nhà trường.

Ban Thường vụ Đảng ủy, Lãnh đạo Trường đã trực tiếp dự và chỉ đạo đại hội của các chi bộ. TTND.PGS.TS. Vũ Đình Chính - Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng, đã định hướng những nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ 2013-2015 đối với các chi bộ, cụ thể là:

1. Chi bộ Đào tạo:

- Giám sát chất lượng đào tạo ngành Y đa khoa ngay từ năm đầu, khóa đầu; Lấy người học làm trung tâm, tuyên truyền giáo dục, giao lưu giữa thầy với trò để sinh viên đổi mới nhận thức về sự cần thiết đào tạo dựa trên năng lực, đào tạo theo học chế tín chỉ;
- Tăng cường quản lý dạy - học lâm sàng;
- Thường xuyên rà soát bộ tiêu chuẩn, quy định mở mã ngành đào tạo, rà soát các tiêu chuẩn, tiêu chí kiểm định chất lượng đào tạo để bổ sung, tìm kiếm các minh chứng chuẩn bị cho đánh giá ngoài;
- Tăng cường kiểm tra, giám sát thi/kiểm tra, đặc biệt là thi kết thúc học phần, coi đây là thi tốt nghiệp;
- Phối hợp với các khoa/ bộ môn mở các lớp đào tạo ngắn hạn để tăng nguồn thu cho Trường.



2. Chi bộ Điều dưỡng:

- Phấn đấu đến 2015, 40% điều dưỡng có trình độ thạc sĩ trở lên;
- Tiếp tục đột phá trong vấn đề đào tạo dựa trên năng lực để lan tỏa sang các chuyên ngành khác; biên soạn tài liệu cho giảng viên, tài liệu cho sinh viên, bộ công cụ đánh giá...; Từng bước đào tạo dựa trên năng lực đối với điều dưỡng lâm sàng để lan tỏa sang các chuyên ngành khác;
- Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, phấn đấu mỗi giảng viên trong nhiệm kỳ hoàn thành 01 đề tài; Cùng Nhà trường tham gia làm việc tại bệnh viện thuộc Trường;



3. Chi bộ Y học lâm sàng:

- Phát triển khoa Y học lâm sàng đủ về số lượng, từng bước đảm bảo chất lượng, đủ sức đào tạo bác sĩ đa khoa có chất lượng;
- Hoàn thành biên soạn tài liệu dạy học, tài liệu hướng dẫn sinh viên, đề cương chi tiết học phần đào tạo Y đa khoa; tham gia giảng dạy các học phần điều dưỡng chuyên ngành theo năng lực;
- Siết chặt việc kiểm tra, giám sát học lâm sàng, tập trung vào thi, kiểm tra đánh giá kết thúc học phần lâm sàng;
- Kết hợp công tác giảng dạy và khám chữa bệnh, ưu tiên khám chữa bệnh tại bệnh viện Trường.



4. Chi bộ Xét nghiệm:

- Xây dựng đề án phát triển khoa Xét nghiệm theo hướng hiện đại hóa, chuẩn hóa và chuyên nghiệp cao; Phấn đấu đến năm 2015 mở mã ngành đào tạo thạc sĩ xét nghiệm;



- Từng bước triển khai đào tạo dựa trên năng lực, xây dựng quy trình kỹ thuật, viết tài liệu dạy học, tập trung nâng cao chất lượng thi kết thúc học phần, coi đây là thi tốt nghiệp;

- Thực hiện khoán cung ứng dịch vụ y tế về Xét nghiệm và tại labo xét nghiệm an toàn thực phẩm; trọng tâm phát triển xét nghiệm sinh học phân tử, thực hiện lấy mẫu và trả kết quả xét nghiệm tại nhà.

5. Chi bộ Chẩn đoán hình ảnh:

- Cấu trúc, tổ chức lại từng chuyên ngành thuộc khoa, trên cơ sở đó phát triển các chuyên ngành sâu;

- Tập trung quản lý học sinh viên, cụ thể các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý học sinh viên, tôn trọng người học, đặc biệt trong dạy - học lâm sàng;

- Triển khai thí điểm khoán cung ứng dịch vụ y tế Chẩn đoán hình ảnh đảm bảo chính xác, hiệu quả.



6. Chi bộ Vật lý trị liệu/ Phục hồi chức năng:

- Phát triển đội ngũ giảng viên có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ, thành lập các tổ, bộ môn chuyên ngành Vật lý trị liệu/Phục hồi chức năng.

- Giảng viên, Kỹ thuật viên phải tích cực học tập ngoại ngữ, tìm kiếm học bổng để học thạc sĩ ở nước ngoài;

- Khoa VLTL/PHCN triển khai đào tạo dựa trên năng lực ngay; tập trung xiết chặt đánh giá học phần;

- Tham gia khám, điều trị VLTL/PHCN ở bệnh viện, cộng đồng, Câu lạc bộ thể dục thể hình, triển khai dịch vụ VLTL/PHCN tại nhà; Sau khi khoa VLTL/PHCN chuyển về Trung tâm kỹ thuật thì xây dựng kế hoạch triển khai dịch vụ massage tại vị trí của khoa hiện nay.



7. Chi bộ Y - Dược cơ sở:

- Khoa Y học cơ sở tìm giải pháp thu hút bác sĩ về khoa công tác, tiếp tục phát triển đội ngũ giảng viên đảm bảo cho các chuyên ngành đủ về số lượng, tiến tới đảm bảo chất lượng;

- Tập thể khoa đoàn kết, làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ (kỷ luật phát ngôn), tránh diễn biến bất thường xảy ra;

- Tiên phong đổi mới tái cấu trúc lại chương trình các môn y học cơ sở theo hướng tích hợp trong môn, các môn gần nhau và tích hợp liên môn theo chuẩn đầu ra (trước hết cho Y đa khoa, tiếp đến cho điều dưỡng, kỹ thuật y học);

- Chuẩn bị mọi mặt tập trung đột phá phát triển chẩn đoán giải phẫu bệnh; khoa Dược đảm bảo cung ứng thuốc cho công tác khám chữa bệnh tại bệnh viện.



8. Chi bộ Y học dự phòng & Y tế công cộng

- Xây dựng lại đề án phát triển Khoa Y học dự phòng-Y tế công cộng về cơ cấu tổ chức theo vị trí việc làm (tham khảo các trường trên thế giới, trong nước và dựa vào thực tế của Trường);

- Tiếp tục đổi mới nội dung, chương trình đào tạo về luật, y đức theo hướng tích hợp, dựa trên năng lực;

- Chuẩn bị mọi điều kiện để mở mã ngành đào tạo Cử nhân Y tế công cộng, Cử nhân dinh dưỡng; Triển khai cung ứng dịch vụ tư vấn dinh dưỡng tại bệnh viện Trường.



9. Chi bộ Khoa học cơ bản:

- Đoàn kết thương yêu nhau để phát triển;

- Tập trung sửa chữa những sai sót, những vấn đề chưa làm được ở một số bộ môn;

- Tập trung vào vấn đề tự học, tự nghiên cứu, tự đổi mới để tích hợp từng môn, tích hợp liên môn, đảm bảo đầu ra từng chuyên ngành;



10. Chi bộ Ngoại ngữ tin học:

- Đoàn kết, thông cảm, chia sẻ, đặc biệt trong thời kỳ chuyển giao người đứng đầu
- Tổ chức dạy - học theo chuẩn đầu ra ngoại ngữ cho sinh viên, giảng viên ngoại ngữ phải phấn đấu đạt chuẩn theo quy định của Bộ Giáo dục & Đào tạo;
- Hoàn thành cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin của khu Trung tâm kỹ thuật, Giảng đường thư viện; ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý đào tạo, nghiên cứu khoa học và cung ứng dịch vụ y tế;
- Phát huy lợi thế của Trung tâm Ngoại ngữ-Tin học để mở các lớp dạy ngoại ngữ, tin học cấp chứng chỉ.



11. Chi bộ Hành chính:

- Trong từng lĩnh vực công tác phải phân cấp, phân quyền theo vị trí việc làm để chuyên nghiệp hóa; thực hiện đúng quy trình, quy định, đảm bảo công khai minh bạch, có phản biện;
- Thực hành tiết kiệm, chống tiêu cực trong các lĩnh vực nhạy cảm như tổ chức cán bộ, mua sắm, sửa chữa, xây dựng, tài chính kế toán;



- Năng động cung cấp dịch vụ cho cán bộ viên chức và học sinh sinh viên để cải thiện đời sống và Đoàn kết, thông cảm, chia sẻ, đặc biệt trong thời kỳ chuyển giao người đứng đầu tạo nguồn thu cho Trường.

12. Chi bộ Phòng khám bệnh:

- Tiếp tục rà soát, hoàn chỉnh, bổ sung về tổ chức, trang thiết bị tối thiểu để đưa bệnh viện vào hoạt động; Tập trung phát triển đội ngũ bác sỹ, điều dưỡng, kỹ thuật viên đảm bảo chất lượng khám chữa bệnh;
- Thay đổi phong cách phục vụ, trang phục, sử dụng sinh viên tham gia vào đón tiếp bệnh nhân;
- Năng động tìm kiếm khách hàng, tăng cường mối quan hệ với các bệnh viện tuyến trung ương, các cơ quan liên quan để đào tạo nguồn nhân lực, thu hút bảo hiểm y tế và tăng số lượng bệnh nhân.



13. Chi bộ Công tác học sinh sinh viên:

- Hàng tháng, quý thăm dò dư luận học sinh sinh viên trên các lĩnh vực, chú ý những vấn đề nhạy cảm, học sinh sinh viên bức xúc;
- Phòng Công tác HSSV là đầu mối tổ chức hội nghị giao ban giữa Hiệu trưởng với phòng Công tác HSSV, các trường khoa, phòng, cổ vấn học tập;
- Lập hệ thống liên hệ với các cơ sở sử dụng lao động để giới thiệu, quảng bá về học sinh sinh viên của Trường; thăm dò, thống kê số học sinh sinh viên có việc làm sau khi tốt nghiệp 01 năm;
- Đổi mới cung ứng dịch vụ tại Ký túc xá.



LÀM GÌ ĐỂ PHONG TRÀO SINH VIÊN “5 TỐT” ĐẠT HIỆU QUẢ CAO

Ths. Bs. Lê Quang Trung
Bí thư Đoàn Trường

Cuộc vận động “**Sinh viên 5 tốt**” lần đầu được Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam phát động tại Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam lần 3, khóa VIII tại Đà Nẵng. Từ đó đến nay, cuộc vận động “Sinh viên 5 tốt” đã thật sự trở thành một danh hiệu cao quý mà toàn thể sinh viên Việt Nam nỗ lực phấn đấu để đạt được. Tiêu chí để đánh giá một “sinh viên 5 tốt” của phong trào đó là: Đạo đức tốt, Học tập tốt, Kỹ năng tốt, Thể lực tốt và Hội nhập tốt. Phong trào “Sinh viên 5 tốt” do Hội sinh viên Việt Nam phát động là một trong những phong trào có ý nghĩa sâu sắc đối với mỗi sinh viên, là tiêu chí để sinh viên biết phấn đấu, rèn luyện, hoàn thiện bản thân để phát triển toàn diện và hội nhập với sự phát triển của đất nước trong thời đại mới ngày nay. Để phong trào thực sự đi vào hoạt động thiết thực, hiệu quả cao có chiều sâu, bề rộng, Ban chấp hành Đoàn TNCS Hồ Chí Minh - Hội sinh viên Trường Đại Học Kỹ thuật Y tế Hải Dương luôn tìm những giải pháp, biến những phong trào khẩu hiệu thành những hành động cụ thể để áp dụng phù hợp với đặc thù nghề y. Đứng trước những yêu cầu đó, mỗi sinh viên trong Nhà trường cần trả lời được câu hỏi sinh viên cần làm gì, làm như thế nào để đạt được những tiêu chí đó.

Trước hết mỗi cán bộ Hội phải tự ý thức vai trò đặc biệt quan trọng của mình, là người tiêu biểu, đại diện cho Hội, luôn có ý thức học tập tu dưỡng đạo đức và là người đi đầu trong mọi phong trào hoạt động của Hội.

Tiêu chí đạo đức tốt: Mỗi sinh viên luôn thể hiện lòng yêu nước, tự tôn dân tộc bằng cách không ngừng học tập lịch sử hào hùng của dân tộc, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Chủ tịch Hồ Chí Minh do Đoàn Trường, Hội sinh viên phát động, sinh viên dự học đủ 6 bài học chính trị, giảng viên lồng ghép giáo dục đạo đức vào các bài giảng chuyên môn, Ban chấp hành giám sát trực tiếp các buổi sinh hoạt hàng tháng của các chi hội, tổ chức giao lưu truyền thống, kể chuyện về những tấm gương cách mạng của những cán bộ chiến sĩ lão thành cách mạng. Tham gia tích cực các cuộc thi Olympic chính trị do Đoàn-Hội phát động, tham gia câu lạc bộ do Hội sinh viên tổ chức. Hoạt động hiệu quả câu lạc bộ phát thanh sinh viên tuyên truyền đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Các sinh viên học thuộc và tuân thủ các quy chế, nội quy của trường, viện, lớp, quy định của địa phương cư trú và những nơi công cộng, hàng tháng có giám sát kiểm tra của Ban chấp hành Hội Sinh viên.

Thể hiện thái độ cư xử đúng mực, thân thiện hòa nhã, sẵn sàng giúp đỡ những người xung quanh. Khi giao tiếp với người bệnh, người nhà người bệnh luôn thể hiện thái độ cử chỉ đúng mực, gặp các Thầy cô chào hỏi lễ phép, giao tiếp với bạn bè lịch sự, ngôn ngữ sử dụng chuẩn mực đạo đức, giữ gìn vệ sinh trường lớp và nơi công cộng.



Đoàn - Hội sinh viên Trường nhận Bằng khen vì có thành tích xuất sắc trong phong trào tình nguyện hè

Khi học tập có thái độ nghiêm túc, trong thi cử không trao đổi, nhìn bài bạn, quay copy tài liệu. Không tham gia vào các tệ nạn xã hội

Phòng Công tác học sinh sinh viên công khai bảng tiêu chí đánh giá điểm rèn luyện cho sinh viên từ đầu năm học, kết quả điểm đánh giá rèn luyện cuối năm đạt từ 80 điểm trở lên.

Tiêu chí học tập tốt: Sinh viên xác định đúng đắn động cơ học tập theo khẩu hiệu: Học để biết, học để làm, học để chung sống và học để khẳng định mình. Mỗi sinh viên tự lập kế hoạch học tập theo từng môn học, học phần và cương quyết tuân thủ hoàn thành kế hoạch theo thời gian biểu đã lập. Chủ động tích cực trong học tập, nghiên cứu tài liệu trước mỗi buổi học, hoàn thành tốt các bài tập được giao đúng thời hạn, phân bổ quỹ thời gian học tập, tự lượng giá sau mỗi bài học. Tham gia vào nghiên cứu các đề tài khoa học, đăng ký với giảng viên trong khoa những sáng kiến, đề tài nghiên cứu, đặt chỉ tiêu có ít nhất 01 đề tài/khóa học.

Nghiêm túc trong thi, kiểm tra, không gian lận trong thi cử, không nợ môn, học phần hoặc tín chỉ trong năm học. Thể hiện kết quả học tập bằng điểm trung bình chung học tập năm học đạt điểm B+ trở lên.

Tiêu chí thể lực tốt: Ban chấp hành Hội sinh viên tích cực đưa vào hoạt động có hiệu quả các câu lạc bộ như: Câu lạc bộ võ thuật, câu lạc bộ thể hình, bóng đá, bóng rổ, cầu lông bóng bàn...tham gia biểu diễn định kỳ, sinh hoạt thường xuyên nhằm lôi cuốn nhiều hội viên tham gia. Tổ chức các buổi thi đấu thể dục thể thao như: kéo co, chạy việt dã, đá bóng...và có giải thưởng thích đáng để động viên các hội viên tham gia, trao tặng những danh hiệu sinh viên khỏe cho hội viên. Lựa chọn các thành viên để đi thi đấu, giao lưu với các đơn vị bạn trên địa bàn Hải Dương. Lồng ghép biểu diễn thể thao trong các buổi sinh hoạt văn hóa văn nghệ.

Tiêu chí kỹ năng tốt: Đầy mạnh và phát huy vai trò của



Sinh viên Trường ĐKTY tế Hải Dương nhận giải "Sinh viên 5 tốt"

câu lạc bộ kỹ năng mềm, tổ chức các buổi sinh hoạt định kỳ theo từng chuyên đề, giao cho các liên chi hội, chi hội tổ chức sinh hoạt tháng theo từng kỹ năng. Hoạt động hiệu quả câu lạc bộ phát thanh sinh viên. Tổ chức định kỳ các chiến dịch khám chữa bệnh tình nguyện, Tiếp sức mùa thi, Mùa hè xanh 2013.

Tiêu chí hội nhập tốt: Thành lập câu lạc bộ ngoại ngữ nhằm tạo nơi giao lưu tra dồi kiến thức, kỹ năng giao tiếp. Phối hợp với trung tâm ngoại ngữ bồi dưỡng ngoại ngữ cho các hội viên, tổ chức đợt học ngoại ngữ và lấy chứng chỉ ngoại ngữ:

- + Đối với sinh viên năm 1 và năm 2: đạt chứng chỉ A trở lên (hoặc tương đương)
 - + Đối với sinh viên năm 3, năm 4 và năm 5: đạt chứng chỉ B trở lên (hoặc tương đương)
 - Đối với sinh viên khối chuyên ngành: Điểm trung bình chung các môn chuyên ngành trong năm học đạt từ 8.0/10 hoặc B+ trở lên.
 - Khuyến khích các hội viên tham gia thi thử TOEIC do Đoàn trường, Hội sinh viên hoặc các trung tâm ngoại ngữ có uy tín tổ chức, đạt từ 350 điểm trở lên (đối với sinh viên năm 1, năm 2) hoặc 450 điểm trở lên (đối với sinh viên năm 3, năm 4, năm 5).
 - Liên kết với các tổ chức phi chính phủ, giới thiệu hội viên tham gia, tận dụng cơ hội giao lưu Sinh viên trường Đại học điều dưỡng Quốc gia Nhật Bản đến làm việc và học tập tại Trường hàng năm.
- Có thể nói danh hiệu "sinh viên 5 tốt" là một danh hiệu cao quý đối với sinh viên trong quá trình học tập và đó là những tiêu chí để sinh viên phát triển toàn diện cả về mặt học tập, đạo đức và rèn luyện cho mình những kỹ năng cần thiết. Do vậy đạt được danh hiệu này là quá trình phấn đấu nỗ lực hoàn thiện mình để trở thành những sinh viên phát triển toàn diện và hội nhập với sự phát triển của đất nước.

ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY CÁC MÔN KHOA HỌC CƠ BẢN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY Y ĐA KHOA

Ths. Nguyễn Thị Thanh Hương
Khoa Khoa học cơ bản

Ngày 20/2/2013, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ra Quyết định về việc giao nhiệm vụ cho Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương đào tạo ngành Y đa khoa trình độ Đại học hệ chính quy. Đây là một sự kiện đặc biệt quan trọng, đánh dấu một mốc son lịch sử trong quá trình xây dựng và phát triển vượt bậc của Nhà trường, khẳng định tiềm năng, thế mạnh và cho thấy vị thế của Nhà trường ngày càng được nâng cao.

Tuy nhiên, dư luận xã hội cũng đang đặt ra câu hỏi: đối tượng bác sĩ đa khoa - sản phẩm đào tạo của Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương liệu có đảm bảo chuẩn chất

lượng không? Để trả lời câu hỏi này hoàn toàn phụ thuộc vào tâm huyết và trình độ, phụ thuộc vào trách nhiệm đối với xã hội của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, tập thể giảng viên, viên chức Nhà trường. Điều đó cũng đòi hỏi mỗi cá nhân và tập thể trong toàn trường phải nhận thức rõ: việc mở được mã ngành đã khó, việc tổ chức triển khai đào tạo và đào tạo có chất lượng, khẳng định được thương hiệu còn khó hơn nhiều. Khoa Khoa học cơ bản có nhiệm vụ giảng dạy các môn học thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương. Các môn học như: Hoá cơ sở, Lý sinh, Sinh học đại cương là những môn học được bố trí giảng

dạy ngay từ năm học đầu tiên. Khoa đã phân công những giảng viên có kinh nghiệm giảng dạy tham gia giảng cho đối tượng bác sĩ đa khoa. Mỗi giảng viên đều xác định rõ: công tác giảng dạy cho đối tượng Bác sĩ đa khoa đảm bảo chất lượng là nhiệm vụ trọng tâm của năm học. Tuy nhiên việc giảng dạy để đảm bảo chất lượng cũng gặp một số khó khăn như:

- Tất cả các giảng viên đều chưa có kinh nghiệm giảng dạy cho đối tượng Bác sĩ đa khoa.
- Giảng viên chưa tiếp cận được với những nội dung chương trình đào tạo đối tượng Bác sĩ đa khoa tiên tiến trên thế giới.

- Trường là trường đại học đầu tiên trong cả nước triển khai đào tạo đối tượng Bác sĩ đa khoa theo học chế tín chỉ.

Bên cạnh những khó khăn trên, quá trình giảng dạy cho đối tượng Bác sĩ đa khoa cũng có một số thuận lợi:

- Có sự chỉ đạo sát sao của Đảng uỷ, Lãnh đạo trường trong việc xây dựng nội dung chương trình, tổ chức giảng dạy, đánh giá chất lượng.

- Nhà trường đã triển khai xây dựng thêm phòng thực hành, tập trung mua sắm trang thiết bị hiện đại phục vụ giảng dạy học phần Thực hành khoa học cơ bản cho đối tượng Bác sĩ đa khoa.

- Đối tượng Bác sĩ đa khoa đã được đào tạo ở nhiều trường Đại học y trên toàn quốc. Đó là điều kiện tốt để các giảng viên có thể học tập, trao đổi kinh nghiệm giảng dạy và xây dựng nội dung, chương trình.

- Những giảng viên tham gia giảng dạy cho đối tượng Bác sĩ đa khoa đều là những người có kinh nghiệm nhiều năm đào tạo cho đối tượng cử nhân Điều dưỡng và Kỹ thuật y học. Đặc biệt, đội ngũ giảng viên của Khoa đã tham gia giảng dạy theo học chế tín chỉ được 3 năm nên cũng có một số kinh nghiệm giảng dạy theo học chế tín chỉ.

Trước những thuận lợi và khó khăn như trên, để đảm bảo chất lượng giảng dạy Bác sĩ đa khoa, đội ngũ giảng viên của Khoa luôn ý thức được trách nhiệm của bản thân, tích cực tìm tòi đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy. Đến nay, tiến độ giảng dạy cho đối tượng Bác sĩ đa khoa các môn: Hoá cơ sở, Lý sinh, Sinh học đại cương đã cơ bản được hoàn thành. Một số những kinh nghiệm mà các giảng viên đã áp dụng trong quá trình giảng dạy để đạt hiệu quả như:

- Để giảng dạy có chất lượng, bản thân giảng viên phải là người có kiến thức chuyên môn sâu rộng, kiến thức xã hội phong phú, biết chất lọc và truyền tải những kiến thức mình có được đến người học. Mặc dù có thuận lợi là đã nhiều năm tham gia giảng dạy cho đối tượng Cử nhân Điều dưỡng và kỹ thuật y học, nhưng với đối tượng Bác sĩ đa khoa, các giảng viên của Khoa vẫn xác định những kiến thức đó là chưa đủ.

Vì vậy mỗi giảng viên đều tích cực tự học, tự nghiên cứu tài liệu để làm giàu kiến thức của bản thân. Nguồn tài liệu có thể tìm được trên thư viện của trường, trên internet, thông qua các giảng viên có kinh nghiệm đào tạo đối tượng Bác sĩ đa khoa ở các trường ngoài và cả các đồng nghiệp là bác sĩ.

- Các bộ môn trực thuộc Khoa đã tập trung xây dựng đề cương chi tiết học phần môn học của mình giảng dạy cho đối tượng Bác sĩ đa khoa đào tạo theo học chế tín chỉ, thông qua hội đồng khoa học của trường. Căn cứ vào mục tiêu, nội dung chương trình, liên hệ với các môn chuyên ngành, xây dựng mục tiêu, nội dung của từng bài dạy cho phù hợp. Giảng viên luôn xác định rõ mức độ cần thiết của mỗi đơn vị kiến thức được chọn lọc để giảng dạy: không thể thiếu, cần biết hay biết thì tốt.

- Các bộ môn đã đi tham quan học tập kinh nghiệm ở các trường Đại học y Hải Phòng, Hà Nội; mời giảng viên có kinh nghiệm giảng dạy của trường Đại học y Hà Nội về giảng, tranh thủ học tập kinh nghiệm và phương pháp giảng dạy.

- Nhà trường đã bố trí những giảng viên giàu kinh nghiệm đến dự giờ, góp ý cho nội dung và phương pháp giảng dạy của từng giờ giảng. Điều đó đòi hỏi các giảng viên của Khoa luôn cố gắng trong từng bài giảng, lắng nghe sự góp ý của giảng viên dự giờ. Trong quá trình giảng dạy, hoạt động tự học của sinh viên đặc biệt được chú trọng. Giảng viên các môn học đã xây dựng câu hỏi, bài tập tình huống, nội dung thảo luận và cách thức để sinh viên có thể tổ chức hoạt động tự học ở nhà. Mỗi buổi lên lớp, giảng viên đặt câu hỏi lượng giá kiến thức tự học; thu và đánh giá kết quả tự học của sinh viên; tập trung giải đáp những vấn đề trọng tâm của bài, những kiến thức mà sinh viên thắc mắc. Xác định rõ đào tạo đối tượng Bác sĩ đa khoa (đào tạo "thầy") có sự khác biệt về chất so với đào tạo đối tượng Kỹ thuật y học (đào tạo "thợ"), các giảng viên chú ý khơi dậy sự tự tin và sự sáng tạo trong mỗi sinh viên. Tạo tối đa các cơ hội để sinh viên có thể tự trình bày kiến thức hiểu biết của mình trước lớp. Đưa ra các câu

hỏi tại sao, giải thích, phân tích, so sánh... đòi hỏi sinh viên phải có khả năng tổng hợp kiến thức, phát triển tư duy logic. Do đặc thù của môn học, kiến thức các môn Khoa học cơ bản thường khô khan, khó tiếp thu. Vì vậy, các giảng viên cũng chú ý tạo không khí cởi mở, thoải mái trong giờ học. Sử dụng nhiều hình ảnh, clip, phần mềm khai thác được để tăng tính trực quan cho nội dung giảng dạy, tạo hứng thú cho sinh viên trong quá trình học tập.

- Các học phần thực hành được nhà trường bố trí song hành với học phần lý thuyết, giúp làm sáng tỏ nội dung lý thuyết. Sinh viên khi đi học thực hành phải nghiên cứu trước nội dung học tập ở nhà, hoàn thành phần trả lời cơ sở lý thuyết trong Báo cáo thực hành. Mỗi buổi học thực hành, giảng viên giảng dạy luôn khuyến khích để sinh viên phát huy khả năng làm việc nhóm, tư duy độc lập, trí tò mò, ham hiểu biết, tính cẩn thận, trung thực. Sau khi thực hiện xong một quy trình thực hành, sinh viên phải vận dụng kiến thức để lý giải các kết quả thu được.

Trong thời gian tới, để tăng cường hơn nữa chất lượng giảng dạy đối tượng Bác sĩ đa khoa, Khoa Khoa học cơ bản cần tập trung thực hiện một số giải pháp sau đây:

- Dựa trên chuẩn đầu ra của đối tượng Bác sĩ đa khoa đã được Lãnh đạo trường phê duyệt, xây dựng mục tiêu, chuẩn kiến thức của các môn Khoa học cơ bản. Đây là cơ sở để giảng viên của Khoa lựa chọn nội dung giảng dạy đảm bảo sự gắn kết giữa các môn học Khoa học cơ bản, tính liên thông với các môn học cơ sở ngành và chuyên ngành.

- Tiếp tục tham khảo, học tập kinh nghiệm của các trường Đại học y trong nước, ngoài nước, đặc biệt là Trường Đại học Y Hà Nội, Đại học y được TPHCM. Rà soát, cập nhật, bổ sung kiến thức mới phù hợp với đối tượng giảng dạy, tinh giản những kiến thức lạc hậu, không cần thiết.

- Đề xuất với Nhà trường xây dựng thí điểm một số bài học theo hướng modun hoá, kết hợp những môn học liên quan: Hoá cơ sở - Hoá sinh - Sinh lý - Sinh lý bệnh; Lý sinh - Sinh lý - Sinh lý bệnh, Sinh học đại cương - Lý sinh - Sinh lý.

- Tập trung xây dựng bộ Test đánh giá theo chuẩn đầu ra và mục tiêu của từng môn học.

- Giảng viên của Khoa phải tích cực tự học, tự bồi dưỡng kiến thức chuyên môn và kiến thức chuyên ngành Y liên quan đến môn học; dự giờ học hỏi phương pháp, kinh nghiệm giảng dạy. Khoa bố trí các giảng viên trẻ đi học tập nâng cao trình độ.

- Sử dụng bảo quản hiệu quả trang thiết bị hiện có. Đề xuất với Nhà trường mua bổ sung tài liệu tham khảo, thiết bị cần thiết phục vụ giảng dạy.

Tuy nhiên để thực sự đảm bảo chất lượng đào tạo, các giảng viên thuộc Khoa Khoa học cơ bản phải cố gắng, nỗ lực không ngừng. Kiến thức và kinh nghiệm đã có phải được nghiêm túc nhìn nhận là cần nhưng chưa đủ. Mỗi giảng viên phải thực sự đam mê và tâm huyết, yêu nghề, thương yêu học sinh - sinh



Hướng dẫn sinh viên Y đa khoa thực hành môn Hóa học
viên, chịu khó tự học, tự nghiên cứu và đổi mới phương pháp giảng dạy. Giảng viên phải thực sự là người truyền lửa, truyền lòng ham học, ham nghiên cứu cho học sinh – sinh viên. Một năm học với những cơ hội và thử thách mới, Khoa Khoa học cơ bản quyết tâm đoàn kết, khắc phục khó khăn, dạy thật, học thật, thi thật, đảm bảo chất lượng đào tạo bác sĩ đa khoa hệ chính quy ngay từ khoá học đầu tiên.

GIÁ TRỊ CHẨN ĐOÁN UNG THƯ VÚ CỦA CHỤP X QUANG KẾT HỢP SIÊU ÂM TUYẾN VÚ

Ths.Bs. Nguyễn Văn Thắng
Khoa Chẩn đoán hình ảnh

1. ĐẶT VẤN ĐỀ.

Ung thư vú là loại ung thư phổ biến ở nhiều nước trên thế giới, trong đó có Việt Nam. Chẩn đoán, phát hiện sớm ung thư vú nhằm làm thay đổi bệnh sử tự nhiên, giảm tỷ lệ tử vong, chi phí điều trị và đặc biệt, làm giảm sự tàn phá thành ngực gây ảnh hưởng lớn đến thẩm mỹ cũng như tâm lý người bệnh. Giá trị chẩn đoán ung thư vú của chụp X quang và siêu âm đã được nhiều tác giả trong và ngoài nước nghiên cứu, công nhận và ứng dụng vào thực tiễn một cách thường quy. Để góp phần nâng cao khả năng áp dụng hiệu quả chẩn đoán của X quang và siêu âm chúng tôi tiến hành nghiên cứu “Giá trị chẩn đoán ung thư vú của chụp X quang kết hợp siêu âm tuyến vú”.

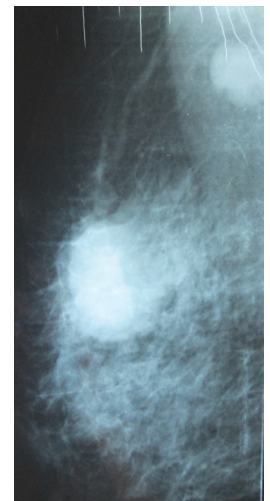
2. MỤC TIÊU VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU.

2.1. Mục tiêu:

- 1) Một số đặc điểm hình ảnh và giá trị chẩn đoán các dấu hiệu ung thư vú trên X quang và siêu âm.
- 2) Giá trị chẩn đoán ung thư vú của X quang và siêu âm và khi kết hợp hai phương pháp.

2.2. Phương pháp nghiên cứu:

- Nghiên cứu tiến cứu 120 bệnh nhân tới khám ung thư vú tại bệnh viện K, từ tháng 01/2013 đến 08/2013.
- Máy XQ: Máy chụp CR chuyên dụng, cát sét Kodak, bìa tăng quang một mặt.
- Máy siêu âm : Aloka, Medison, đầu dò phẳng 7,5-10MHz.



Hình ảnh ung thư vú trên X quang (BI-RADS 5).

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU.

3.1. Đặc điểm hình ảnh và giá trị chẩn đoán của các dấu hiệu ung thư vú trên X quang và siêu âm

3.1.1. Đặc điểm hình ảnh và giá trị chẩn đoán của các dấu hiệu ung thư vú trên X quang.

Dấu hiệu UTV trên X quang	Se	Sp	PPV	NPV	Acc
Hình khối	93,48	25	80,37	53,85	77,5
Hình đa diện khó định dạng	80,43	71,43	90,24	52,63	78,33
Đường bờ nham nhở, hình sao	89,13	53,57	86,32	60	80,83
Ranh giới không rõ	82,61	85,71	95	60	83,33
Tăng đậm độ	59,78	57,14	82,09	30,19	59,17
Mật độ không đều	91,3	50	85,71	63,64	81,67
Vôi hoá nghi ngờ ác tính	34,78	75	82,05	25,93	44,17
Xâm lấn da và thành ngực	8,7	100	100	25	30
Di căn hạch nách	11,96	96,43	91,67	25	31,67

3.1.2. Đặc điểm hình ảnh và giá trị chẩn đoán của các dấu hiệu ung thư vú trên siêu âm.

Dấu hiệu UTV trên siêu âm	Se	Sp	PPV	NPV	Acc
Hình khối	98,91	7,14	77,78	66,67	77,5
Hình đa diện khó định dạng	78,26	50	83,72	41,18	71,67
Đường bờ nham nhở, hình sao	93,48	35,71	82,69	62,5	80
Ranh giới không rõ	79,35	64,29	87,95	48,65	75,83
Tăng đậm độ	85,87	28,57	79,8	38,1	72,5
Mật độ không đều	88,04	35,71	81,82	47,62	75,83
Tổn thương chứa vôi hoá	30,43	89,29	90,32	28,09	44,17
Xâm lấn da và thành ngực	3,26	96,43	75	23,28	25
Di căn hạch nách	22,83	96,43	95,45	27,55	40

3.2. GIÁ TRỊ CHẨN ĐOÁN UNG THƯ VÚ CỦA X QUANG VÀ SIÊU ÂM.

3.2.1. Giá trị chẩn đoán ung thư vú của X quang theo BI-RADS:

Nhóm tuổi	Se	Sp	PPV	NPV	Acc
Nhóm BN trẻ tuổi	85	92,31	94,44	80	87,88
Nhóm BN lớn tuổi	90,28	80	95,59	63,16	88,51
Cả hai nhóm	89,13	85,71	95,35	29,41	88,33

3.2.2. Giá trị chẩn đoán ung thư vú của siêu âm theo BI-RADS:

Nhóm tuổi	Se	Sp	PPV	NPV	Acc
Nhóm BN trẻ tuổi	100	84,62	90,91	100	93,94
Nhóm BN lớn tuổi	93,06	80	95,71	70,59	90,8
Cả hai nhóm	94,57	82,14	94,57	82,14	91,67

3.2.3. Giá trị chẩn đoán ung thư vú khi kết hợp X quang và siêu âm theo BI-RADS:

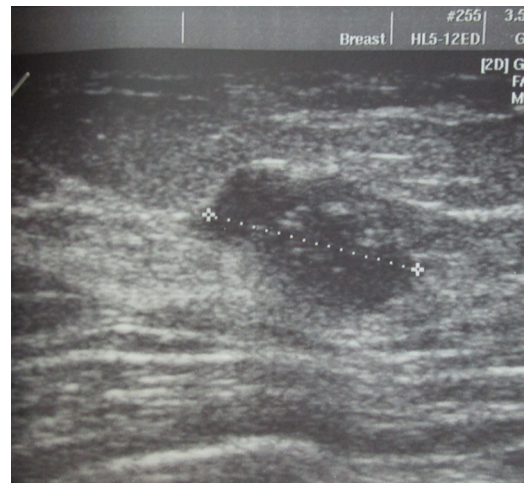
XQ+SA	MBH	Ác tính	Lành tính	Tổng
	Ác tính	90	7	97
	Lành tính	2	21	23
	Tổng	92	28	120

Nhận xét:

Se (độ nhạy) = 97,83%, Sp (độ đặc hiệu) = 75%, PPV = 92,78%, NPV = 91,3%, Acc = 92,5%.

4. KẾT LUẬN.

Qua nghiên cứu 120 đối tượng, trong đó có 92 bệnh nhân ung thư vú, chúng tôi thấy phần lớn bệnh nhân tới viện ở giai đoạn khối u có kích thước 2-5cm, sờ thấy được trên lâm sàng. Các dấu hiệu ung thư vú trên cả X quang và siêu âm đều khá rõ ràng, những dấu hiệu có độ nhạy cao như tổn thương hình khối, đa diện khó định dạng, bờ không đều, ranh giới không rõ. Những dấu hiệu có độ nhạy thấp nhưng độ đặc hiệu cao như tổn thương xâm lấn vôi hóa nghi ngờ ác tính, hạch di căn. X quang có ưu thế hơn ở nhóm lớn tuổi, nhóm có mô vú mỡ hóa nhiều hơn, thấu quang hơn. Siêu âm có ưu thế hơn ở nhóm trẻ tuổi, nhóm có mô vú thuộc tốp vú đặc. Phương pháp chẩn đoán kết hợp X quang và siêu âm cho giá trị chẩn đoán cao, độ nhạy 97,83%, độ chính xác 92,5%.



Hình ảnh ung thư vú trên siêu âm (BI-RADS 5)

NGHIÊN CỨU HIỆU QUẢ CỦA CHẾ ĐỘ ĂN KIÊNG IOD Ở BỆNH NHÂN UNG THƯ TUYẾN GIÁP THỂ BIỆT HOÁ ĐÃ PHẪU THUẬT TRƯỚC KHI ĐIỀU TRỊ BẰNG ¹³¹I

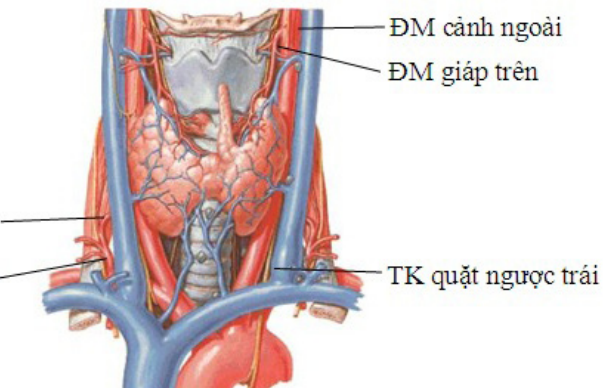
Ths. Nguyễn Đình Hoàn
Khoa Xét nghiệm

TÓM TẮT

Nghiên cứu 55 bệnh nhân ung thư tuyến giáp (UTTG) thể biệt hoá đã phẫu thuật trước khi điều trị bằng ¹³¹I và 30 người khoẻ mạnh bình thường không mắc các bệnh lý tuyến giáp tại bệnh viện Trung ương Quân đội 108 từ tháng 2/2013 đến 6/2013. Xét nghiệm iod niệu được thực hiện trên người bình thường 1 lần và bệnh nhân UTTG thể biệt hoá tại thời điểm trước khi thực hiện chế độ ăn kiêng iod 2-3 tuần và sau khi thực hiện chế độ ăn kiêng. Kết quả nghiên cứu cho thấy nồng độ iod niệu ở người bình thường và bệnh nhân UTTG chưa thực hiện chế độ ăn kiêng không có sự khác biệt, còn nồng độ iod niệu của bệnh nhân UTTG trước và sau ăn kiêng có sự khác biệt rõ ràng và có ý nghĩa cho việc điều trị bằng ¹³¹I.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Ăn kiêng iod là một chỉ định bắt buộc đối với bệnh nhân UTTG thể biệt hoá đã phẫu thuật trước khi điều trị bằng ¹³¹I. Để tiêu hủy mô giáp còn lại và điều trị di căn thì nồng độ iod trong máu phải thấp để ¹³¹I tập trung vào tế bào nang giáp, tiêu diệt tế bào tuyến giáp tồn dư và di căn. Việc định lượng nồng độ iod trong nước tiểu trước điều trị phản ánh lượng iod trong máu bệnh nhân. Theo phác đồ hướng dẫn sử dụng ¹³¹I của hiệp hội Y học hạt nhân



Hình: Mạch máu tuyến giáp

châu Âu (2008) và Hoa Kỳ (2009) khuyến cáo trong điều trị UTTG thể biệt hoá bằng ¹³¹I sẽ không hiệu quả khi nồng độ iod trong nước tiểu >15 µg/dl.

Để đánh giá việc thực hiện việc thực hiện chế độ ăn kiêng iod của bệnh nhân UTTG trước điều trị ¹³¹I có đạt yêu cầu hay không, việc xét nghiệm iod trong nước tiểu có ý nghĩa rất quan trọng. Xuất phát từ những lý do trên, đề tài nghiên cứu của tôi thực hiện với các mục tiêu sau:

1. Nghiên cứu nồng độ iod niệu của bệnh nhân UTTG thể

biệt hóa đã phẫu thuật trước khi điều trị bằng ^{131}I

2. Đánh giá hiệu quả của chế độ ăn kiêng iod thông qua việc định lượng iod niệu ở bệnh nhân UTTG thể biệt hóa đã phẫu thuật trước điều trị bằng ^{131}I

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu:

- Nhóm chứng: 30 người khoẻ mạnh bình thường không mắc bệnh tuyến giáp

- Nhóm bệnh: 55 bệnh nhân UTTG thể biệt hoá đã phẫu thuật cắt tuyến giáp toàn bộ trước khi điều trị bằng ^{131}I

2.1.2. Tiêu chuẩn lựa chọn

* Tiêu chuẩn lựa chọn nhóm chứng: người khoẻ mạnh, không mắc các bệnh lý trong các đợt khám sức khỏe định kỳ của Bệnh viện TƯQĐ 108.

* Tiêu chuẩn lựa chọn nhóm bệnh: Bệnh nhân UTTG thể biệt hóa đã phẫu thuật cắt tuyến giáp hoàn toàn dựa vào giấy ra viện, biên bản phẫu thuật. Có hồ sơ lưu trữ đầy đủ.

2.1.3. Tiêu chuẩn loại trừ:

- Bệnh nhân UTTG thể biệt hóa nhưng không phẫu thuật cắt tuyến giáp hoàn toàn; UTTG không biệt hoá, thể tuỷ; Ung thư từ nơi khác di căn đến tuyến giáp, các bệnh u giáp lành tính.

- Không có hồ sơ lưu trữ đầy đủ.

- Không có kết quả xạ hình toàn thân với ^{131}I , kết quả chọc hút tế bào và giải phẫu bệnh lý, chẩn đoán mô bệnh học.

- Không quản lý được chế độ ăn kiêng.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

2.2.1. Thiết kế nghiên cứu: mô tả cắt ngang, có so sánh với nhóm đối chứng.

2.2.2. Các chỉ số nghiên cứu:

Nồng độ iod trong nước tiểu, nồng độ TSH, Tg và A-Tg, kết quả thăm khám lâm sàng, X quang, chụp cắt lớp vi tính, cộng hưởng từ, siêu âm, xạ hình tuyến giáp, xạ hình toàn thân, giải phẫu bệnh, tế bào.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Bảng 1: So sánh nồng độ iod niệu của nhóm chứng với nhóm bệnh chưa thực hiện ăn kiêng

Thông số	Nồng độ iod trong nước tiểu ($\mu\text{g}/\text{dL}$)	
	Nhóm chứng	Nhóm bệnh
(n)	30	55
$X \pm \text{SD}$	$16,3 \pm 6,9$	$12,7 \pm 8,3$
p	p>0,05	

Nhận xét: Nồng độ iod niệu ở người bình thường cao hơn ở nhóm bệnh chưa thực hiện ăn kiêng tuy nhiên sự khác biệt không có ý nghĩa thống kê với p>0,05.

Bảng 2: So sánh nồng độ iod niệu của nhóm bệnh trước và sau khi thực hiện ăn kiêng

Thời điểm	(n)	Nồng độ iod trong nước tiểu ($\mu\text{g}/\text{dL}$)	p
		$\bar{X} \pm \text{SD}$	
Trước ăn kiêng	55	$12,7 \pm 8,3$	< 0,001
Sau ăn kiêng	55	$6,1 \pm 3,96$	

Nhận xét: Nồng độ iod trong nước tiểu của nhóm bệnh sau khi ăn kiêng thấp hơn rất nhiều. Sự khác biệt này có ý nghĩa thống kê với p<0,001.

Bảng 3: Kết quả thực hiện chế độ ăn kiêng của nhóm bệnh

Kết quả ăn kiêng	Số lượng	Tỷ lệ
	(n)	(%)
Đạt	54	98,2
Không đạt	1	1,8

Nhận xét: Nồng độ iod trong nước tiểu của nhóm bệnh sau thực hiện ăn kiêng đạt mức có ý nghĩa trong điều trị bằng ^{131}I (dưới mức $15\mu\text{g}/\text{dL}$) chiếm tỷ lệ 98,2%.

4. KẾT LUẬN



4.1. Nồng độ iod trong nước tiểu của bệnh nhân ung thư tuyến giáp thể biệt hóa trước khi điều trị bằng ^{131}I

- Nồng độ iod trong nước tiểu ở người bình thường trung bình là $16,3 \pm 6,9 \mu\text{g}/\text{dL}$.

- Nồng độ iod niệu trung bình ở bệnh nhân UTTG thể biệt hoá chưa thực hiện chế độ ăn kiêng iod là $12,7 \pm 8,3 \mu\text{g}/\text{dL}$.

4.2. Đánh giá hiệu quả của chế độ ăn kiêng iod thông qua việc định lượng nồng độ iod niệu ở bệnh nhân UTTG thể biệt hóa

- Nồng độ iod niệu ở bệnh nhân UTTG thể biệt hoá sau khi thực hiện chế độ ăn kiêng là $6,1 \pm 3,96 \mu\text{g}/\text{dL}$. Nồng độ iod niệu giảm rõ rệt (p<0,001) so với nồng độ iod nước tiểu ở bệnh nhân trước khi thực hiện chế độ ăn kiêng.

- 98,2% bệnh nhân có nồng độ iod trong nước tiểu đạt tiêu chuẩn điều trị ^{131}I của hiệp hội YHHN châu Âu và Hoa Kỳ (nồng độ iod trong nước tiểu trước điều trị $\leq 15\mu\text{g}/\text{dL}$).

5. KIẾN NGHỊ:

Cần bổ sung xét nghiệm iod trong nước tiểu để đánh giá hiệu quả của việc thực hiện chế độ ăn kiêng iod ở bệnh nhân UTTG thể biệt hoá trước khi điều trị bằng ^{131}I .

NGHIÊN CỨU ĐẶC ĐIỂM LÂM SÀNG, CẬN LÂM SÀNG VÀ HIỆU QUẢ ĐIỀU TRỊ VIÊM PHỔI DO SẠC XĂNG, DẦU

ThS. Nguyễn Thị Bắc - Trường ĐHKTYTHD
Ts. Chu Thị Hạnh - Bệnh viện Bạch Mai

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Viêm phổi do nhiều nguyên nhân gây ra trong đó có nguyên nhân do sặc xăng, dầu đã được đề cập đến trong các y văn, đây là bệnh hiếm gặp nhưng có xu hướng gia tăng trong những năm gần đây, bệnh hay gặp ở những người có thói quen dùng miệng hút xăng, dầu trong quá trình vận hành, sửa chữa máy móc bị sặc vào phổi. Hiện nay có rất ít nghiên cứu về viêm phổi do sặc xăng, dầu, trên thế giới chưa có một nghiên cứu lớn nào về vấn đề này mà chủ yếu là các báo cáo về ca lâm sàng, tuy nhiên tại Việt Nam cũng chưa có một nghiên cứu nào được công bố. Chính vì vậy để có được những khuyến cáo cần thiết cho việc phòng bệnh và nâng cao chăm sóc sức khoẻ cho cộng đồng chúng tôi tiến hành nghiên cứu đề tài này với 2 mục tiêu: Mô tả đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng của viêm phổi do sặc xăng, dầu; nghiên cứu bước đầu về kết quả điều trị viêm phổi do sặc xăng, dầu

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

1 Đối tượng nghiên cứu: gồm 32 bệnh nhân điều trị nội trú tại Trung tâm Hô hấp và Trung tâm Chống độc Bệnh viện Bạch Mai được chẩn đoán viêm phổi do sặc xăng, dầu từ 7/2006 - 9/2012.

2. Phương pháp nghiên cứu: Mô tả, hồi cứu và tiến cứu

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

- Nghề nghiệp: 71,9%: công nhân, 12,5%: nông dân, 9,4%: trí thức

- 54,6%: BN biểu hiện triệu chứng lâm sàng sau 1 – 4 giờ.

- Triệu chứng lâm sàng: Cơ năng: 93,8% đau ngực, 65,6% sốt, 62,5% ho đờm, 54,9% khó thở, 28,1% ho khan, 25% ho máu, 21,9% đau rát họng. Triệu chứng thực thể: 50%: RRPN giảm, 34,4% ran ẩm, ran nổ, 9,4%: hội chứng đông đặc.

- Triệu chứng cận lâm sàng: XQ - phổi: vị trí tổn thương: 81,2%: thùy giữa phổi phải, thùy trên và thùy dưới phổi trái đều chiếm 18,8%, 9,4%: thùy trên phải. Dạng tổn thương: 84,4% đám mờ đồng nhất, 9,4%: đám mờ tam giác, 6,2%: tổn thương dạng nốt, 15,6 %: có TDMP kèm theo. Xét nghiệm



Soi phế quản: Dịch mũ lòng phế quản thùy giữa phổi phải

CTM: Số lượng bạch cầu trung bình khi vào viện: $13,35 \pm 5,41$ G/l, khi ra viện: $12,63 \pm 5,67$ G/l. Không có sự khác biệt về lượng bạch cầu trước và sau điều trị với $p > 0,05$. Lượng bạch cầu đa nhân trung tính khi vào viện: $73,12 \pm 21,41\%$, khi ra viện: $61,58 \pm 1,96\%$. Như vậy sau điều trị bạch cầu đa nhân trung tính giảm so với trước điều trị có ý nghĩa thống kê với $p < 0,01$. Nội soi phế quản: Hình ảnh nội soi: 60% dịch viêm mũi, 16%: bình thường, 8%: dịch lỏng – vàng dầu.

- Thời gian điều trị: 43,8%: BN có thời gian điều trị từ 7 đến 14 ngày, 37,4% BN điều trị ≤ 7 ngày, 18,8% BN điều trị > 14 ngày

- Triệu chứng cơ năng trước khi ra viện: 100%: hết sốt trước, 94,7%: hết khó thở, 70% đỡ đau ngực, 53,1% ho khan, 46,9% ho đờm.

- Kết quả điều trị: 84,4%: BN đỡ, 9,4%: có biến chứng, 6,2%: khỏi bệnh. Không có trường hợp nào tử vong (nặng xin về) hay kèm theo triệu chứng ngộ độc

Kiến nghị: Qua nghiên cứu này chúng tôi kiến nghị:

- Không tùy tiện hút xăng, dầu bằng miệng gây nguy hiểm đến tính mạng và tổn kém về kinh tế

- Các công trình xây dựng phải được trang bị đầy đủ máy hút dầu để đảm bảo an toàn lao động cho người thi công.

Lựa chọn và bảo quản thực phẩm an toàn trong ngày Tết

TS.Bs. Lê Đức Thuận
(Sưu tầm)

Ngày Tết là dịp được nghỉ ngơi dài ngày, gặp gỡ thăm viếng mọi người và kèm theo là những bữa tiệc linh đình với rất nhiều các món ăn truyền thống. Cũng vì vậy mà nguy cơ bị ngộ độc thực phẩm trong những ngày này là rất lớn. Vậy làm sao để có những ngày nghỉ Tết trọn vẹn với nhiều niềm vui và sức khỏe dồi dào trong năm mới? Để được như vậy cần quan tâm đến việc lựa chọn và bảo quản thực phẩm tươi sống cũng như thức ăn chế biến sẵn để phòng tránh ngộ độc thực phẩm.

Thực phẩm tươi sống

Tủ lạnh là vật dụng tiện nghi trong mỗi gia đình, tuy nhiên chúng ta không nên quá phụ thuộc vào tủ lạnh mà mua quá nhiều thực phẩm dự trữ bởi như vậy sẽ giảm đi độ tươi ngon và giá trị dinh dưỡng của thực phẩm. Ngày xưa ông bà ta không sử dụng tủ lạnh nhưng đó là cách tốt nhất để tận hưởng những sản vật tươi ngon có sẵn trong thiên nhiên như rau trong vườn nhà hái vào nấu ăn ngay, cá trong ao hồ, tôm nháy tanh tách chế biến ngay mà không cần bảo quản... Những thực phẩm tươi như vậy vừa ngon vừa không bị mất chất dinh dưỡng trong quá trình bảo quản. Hiện nay thực phẩm trong hệ thống cửa hàng, siêu thị rất đa dạng về chủng loại, còn tươi nguyên hoặc đã được sơ chế sẵn đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng. Tuy nhiên, chúng ta cũng cần biết rõ tính chất của từng loại để cất trữ đúng cách.

Với các loại thịt, cá, hải sản bạn nên rửa sạch và cho vào từng hộp để tránh lẫn mùi vị và tiện sử dụng.

Riêng cá sau khi mua về nên cắt đầu, bỏ mang, bỏ ruột rồi đóng gói riêng, sau đó bảo quản trong ngăn



Với các loại thịt, cá, hải sản bạn nên rửa sạch và cho vào từng hộp để tránh lẫn mùi vị và tiện sử dụng.

đá (-18°C). Số lượng thực phẩm mỗi hộp đủ dùng cho từng bữa bởi sau khi rã đông nên chế biến hết chứ không nên cho vào ngăn đá trở lại. Thời gian lưu giữ được khoảng 2 tuần.

Có một lưu ý nhỏ đến các bà nội trợ là tính toán để mua các loại thực phẩm tươi sống với số lượng vừa phải, đủ dùng trong vài ngày. Để được như vậy, nên có thực đơn cụ thể trong từng ngày để chuẩn bị thực phẩm đủ cho các món ăn mà không bị thừa hoặc thiếu. Ngăn mát của tủ lạnh nhiệt độ khoảng 5 – 8°C, ngăn này dùng để bảo quản rau, trái cây, và thức ăn đã nấu chín. Nhiệt độ của ngăn này chỉ cho phép giữ thực phẩm trong một, hai ngày. Vì vậy, có thể dùng giấy hoặc loại nilon mỏng chuyên dùng để gói thực phẩm để bảo quản rau quả tươi lâu hơn.

Khi chế biến thực phẩm, chúng ta cũng nên sử dụng thớt riêng để chế biến thực phẩm sống và thức ăn chín để tránh lây nhiễm vi khuẩn từ thực phẩm sống sang thực phẩm chín, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

Thức ăn chế biến sẵn

Ngày Tết có nhiều món ăn mang tính truyền thống như bánh chưng, thịt kho nước dừa, thịt đông, măng kho, dưa, kiệu chua... mỗi món có một hương vị đặc trưng và rất tiện dụng trong những ngày Tết bận rộn. Vậy việc chọn lựa thức ăn chế biến sẵn như thế nào? Những món ăn nấu sẵn để dùng trong nhiều ngày cần chú ý đến cách bảo quản ra sao để tránh hư hỏng gây lãng phí và ảnh hưởng đến sức khỏe?

Phổ biến nhất là các món giò chả, nem chua, tôm chua, dưa món... rất hấp dẫn nhưng chúng ta cần phải chú ý đến việc người bán thường sử dụng hàn the và chất tẩy trắng gây ảnh hưởng đến sức khỏe. Vì vậy, chúng ta nên mua các loại thực phẩm này ở những nơi tin cậy như các cửa hàng có thương hiệu, có uy tín hoặc siêu thị. Sản phẩm phải ghi nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, có ghi thành phần, ngày sản xuất và hạn sử dụng, cũng như có số điện thoại để liên lạc. Nên mua các loại thực phẩm có bao gói riêng để dễ bảo quản, không bị lẫn mùi với thức ăn khác và tiện sử dụng nên chú ý để



nên chú ý để nguội các món ăn sau khi chế biến, cho vào hộp kín rồi mới cho vào tủ lạnh.

nguội các món ăn sau khi chế biến, cho vào hộp kín rồi mới cho vào tủ lạnh.

Về thời hạn bảo quản tại gia đình, các loại giò chả, xúc xích... nếu để nguyên cây và giữ ở nhiệt độ của ngăn mát thường dùng được khoảng 5 ngày.

Có một món ăn truyền thống mà mỗi dịp Tết đến, nhà nào cố gắng có đủ là bánh chưng, bánh tét. Tuy nhiên, rất ít gia đình ăn nhanh hết các loại bánh này. Do đó, để tránh ôi thiu, chúng ta nên bảo quản bánh ở nhiệt độ mát, khoảng 15 - 20°C và cũng chỉ nên giữ khoảng 5 - 7 ngày. Thời tiết lạnh vào những ngày Tết ở miền Bắc giúp giữ bánh chưng được lâu hơn nhưng ở miền Nam nhiệt độ nóng dễ làm bánh chưng mau hỏng để biến chất.

Món thịt kho trứng cũng rất phổ biến trong các gia đình ngày Tết, có nhiều bí quyết để tạo hương vị thơm ngon cho món ăn này nhưng điều quan trọng là giữ được món ăn còn ngon đến miếng cuối cùng. Muốn vậy mỗi

lần ăn nên dùng dụng cụ sạch để múc thức ăn, sau khi ăn dư không nên cho vào nồi trở lại và luôn luôn phải hâm nóng kỹ mỗi ngày. Chúng ta cũng có thể chia ra thành từng phần nhỏ để dùng mỗi ngày sẽ hạn chế được hư hỏng. Chị em nội trợ nên chú ý là để nguội các món ăn sau khi chế biến, cho vào hộp kín rồi mới cho vào tủ lạnh.

Riêng các loại thực phẩm chế biến sẵn dạng đóng hộp khi mua nên nhìn kỹ hạn sử dụng, không mua những hộp bị móp méo hoặc bị phồng.

Với rau, trái cây, khi mua nên chọn rau còn cuống lá, không nên mua các loại rau còn rễ, bám đất vì nguồn vi sinh từ đất dễ gây hư hỏng rau, trái. Rau, củ, quả là nguồn thực phẩm cung cấp vitamin, nước và chất xơ cho cơ thể, giúp cân đối khẩu phần ăn vốn nhiều đạm và chất béo trong dịp Tết. Nên mua loại có vỏ còn nguyên, tươi láng, màu tự nhiên, không dập nát. Chỉ gọt vỏ trước khi chế biến hoặc trước khi ăn. Nếu mua các loại đã được bảo quản trong tủ lạnh thì về nhà cũng phải bảo quản trong tủ lạnh. Với các loại rau củ quả không gọt vỏ, khi ăn phải rửa bằng nước muối loãng hay nước rửa rau quả chuyên dụng.



Thực phẩm sống		
Thực phẩm	Nhiệt độ	Thời gian bảo quản
Thịt	4-5°C -18°C (ngăn đá)	1-2 ngày 10-20 ngày
Cá	-18°C (ngăn đá)	10-20 ngày
Trứng	-2-2,5°C	Vài tháng
Rau tươi	8°C	2-3 ngày
Thực phẩm đã nấu chín		
Thịt	0-4°C	1-2 ngày
Sữa tươi đã mở nắp	1-2°C	1-2 ngày
Kem	1-2°C	1-2 ngày
Thịt heo chiên nướng	4-5°C	3-5 ngày
Canh	4-5°C	1-2 ngày
Dưa giá	Nhiệt độ phòng	5-10 ngày
Dưa món mặn, cà pháo	Nhiệt độ phòng	Vài tuần

Những lưu ý về ẩm thực và phòng bệnh trong ngày Tết

Những mâm cỗ thịnh soạn trong ngày Tết khiến chúng ta khó tránh khỏi tình trạng ăn nhiều các chất đạm, chất mỡ... Nếu ăn uống không hợp lí, chính chúng ta đang gây hại cho sức khỏe của mình đấy! Những lưu ý dưới đây có thể giúp chúng ta vừa tránh được cảm giác khó chịu của cơ thể vừa tránh tăng cân trong những ngày đầu năm mới.

Ăn

Không để cơ thể quá đói: Chúng ta không nên để cơ thể quá đói trước khi ngồi vào mâm cỗ. Bởi ngồi bàn ăn ở trạng thái đói chính là bước đầu tiên dẫn đến ăn nhiều, làm tổn thương thành ruột khi ruột chưa được chuẩn bị để tiếp thu các món ăn giàu chất mỡ và giàu năng lượng. Tốt nhất là trước khi ngồi vào mâm cỗ, chúng ta nên ăn một bát súp hoặc một đĩa nhỏ sa lát rau. Chúng ta cũng nên hạn chế các món ăn giàu chất mỡ. Các món này gồm: Gà rán, thịt quay, chả nướng... bởi chúng sẽ gây ảnh hưởng không tốt trong một thời gian dài đến hoạt động của tim, não, bộ máy tiêu hóa như dạ dày, ruột...



Hạn chế các món ăn giàu chất mỡ trong khâu phân ăn ngày Tết

Không ăn nhiều Lạp Xường

Lạp Xường không chỉ tiện dụng mà còn rất ngon miệng khi ăn kèm với bánh chưng hoặc xôi. Nhưng chúng ta cũng không nên quá lạm dụng vì trong quá trình chế biến Lạp Xường thường phải có một lượng nhất định sodium nitrat (chất bảo quản) để Lạp Xường được tươi ngon lâu hơn. Chất này dễ kết hợp với amin trong



Không ăn nhiều Lạp Xường để hạn chế nguy cơ gây hại cho cơ thể.

thịt hình thành một chất có hại cho cơ thể. Nếu Lạp Xường là món khoái khẩu thì sau khi ăn xong, chúng ta nên ăn thêm các hoa quả tươi hoặc các loại rau xanh. Vì vitamin C có trong rau và hoa quả tươi sẽ giúp cản trở quá trình kết hợp giữa sodium nitrat và amin, hạn chế nguy cơ gây hại cho cơ thể.

Hạn chế bánh kẹo

Bánh kẹo là thứ không thể thiếu trong các gia đình vào dịp Tết. Tuy nhiên, với các loại bánh ngọt, chocolate, bánh biscuit... chúng ta cũng chỉ nên dùng với số lượng ít vì chúng không chỉ khiến cho chúng ta dễ bị tăng cân mà còn là nguy cơ mắc bệnh liên quan đến chuyển hóa như đái tháo đường...

Ăn các loại trái cây

Đây là nguồn vitamin chính, chứa nhiều chất xơ, là thực phẩm giúp cân đối khẩu phần thức ăn giàu đạm, béo trong những ngày đầu xuân. Đối với người bình thường có thể dùng 2 - 3 suất trái cây trong ngày (mỗi suất tương đương 1 quả táo, hoặc 3 múi bưởi, hoặc 2 trái mận, hoặc 1 quả cam vừa, hoặc 1 miếng dưa hấu...). Đối với người bệnh đái tháo đường



Nên ăn đầy đủ rau xanh, trái cây tươi để đảm bảo nguồn cung cấp vitamin và chất xơ cho cơ thể

Ths.Bs Nguyễn Hằng Lan Trưởng Khoa Y học cơ sở

không nên dùng quá 2 suất trái cây/ngày, các loại trái cây quá ngọt, hàm lượng đường cao không nên dùng quá 3 lần/tuần.

Uống

Rượu thực sự là thức uống rất khó từ chối trong những ngày đầu năm mới. Tuy nhiên, để tránh những rủi ro không đáng có từ rượu, chúng ta cần lưu ý một số điều sau:



Hạn chế rượu trong bữa ăn ngày Tết bởi uống nhiều rượu sẽ gây hại cho gan và dạ dày

Không uống cùng lúc rượu và bia.

Nồng độ cồn trong bia tuy có thấp nhưng thành phần nước và cacbonic lại nhiều, nên độ thẩm thấu cũng nhanh hơn. Do đó, nếu chúng ta uống rượu, bia cùng một lúc sẽ làm cho lượng cồn thẩm thấu vào người nhanh hơn gây kích thích mạnh. Việc này sẽ ảnh hưởng tới việc cơ thể sản xuất các enzym tiêu hóa, làm giảm dịch vị, gây ra các triệu chứng như co thắt dạ dày, viêm dạ dày cấp... Đối với người bình thường thì mỗi ngày uống khoảng 300 - 400ml bia hoặc 60ml rượu nhẹ (rượu vang) là tốt cho sức khỏe. Đối với bệnh nhân đái tháo đường cũng có thể uống bia nhưng nên hạn chế, không nên dùng quá 1lon bia/ngày. Ngoài ra, có thể dùng vài tách trà hoặc ly rượu thơm nhẹ cũng rất tốt.

Không uống rượu lúc đói. Khi uống rượu, chất cồn sẽ gây cản trở hoạt động chuyển hóa đường của gan. Trong khi gan có nhiệm vụ chuyển hóa thức ăn thành đường cung cấp cho cơ thể. Việc cung cấp này phải

diễn ra liên tục, vì nếu không cơ thể sẽ rơi vào tình trạng đường huyết thấp. Do đó, trước khi uống rượu, chúng ta cần phải ăn các thực phẩm giàu chất bột để điều hòa đường huyết.

Không uống trà đặc ngay sau khi uống rượu. Trà có tác dụng giải rượu, nhưng nó lại gây ra các tác hại khác cho tim mạch, vì rượu và nước trà đều có chất kích thích đối với tim. Với ảnh hưởng của rượu, tim đã phải làm việc tăng lên, nay lại có thêm trà, tim phải hoạt động mạnh hơn, dẫn đến tình trạng hưng phấn quá mức bình thường. Người trung niên và cao tuổi càng nên tránh dùng. Với hoạt động của thận, uống trà ngay sau khi uống rượu cũng làm cho thận phải làm việc quá mức để đào thải các chất kích thích. Việc đào thải đó không kịp sẽ dẫn đến ứ đọng chất cặn, lâu ngày dẫn đến dư thừa các acid kết hợp với muối khoáng có thể gây bệnh sỏi thận.

Không nên tắm sau khi uống rượu. Sau khi uống rượu, hoạt động của gan bị ức chế khiến lượng đường giải phóng vào máu ít đi, tim đập nhanh và quá trình trao đổi chất gia tăng. Nên sau khi uống rượu mà tắm ngay, nhất là tắm nước nóng, sẽ càng khiến tim đập nhanh hơn, quá trình trao đổi chất cũng tăng mạnh, lượng đường dự trữ trong cơ thể bị tiêu hao nhiều, dẫn đến đường huyết giảm đột ngột, thân nhiệt cũng hạ nhanh, rất nguy hiểm cho tính mạng. Vì vậy, sau khi uống rượu, chúng ta cần phải nghỉ ngơi cho đến khi giải rượu, nhịp tim trở lại bình thường mới nên tắm.

Không nên uống quá nhiều nước sau khi đi chơi. Sau khi đi chơi Tết, chúng ta thường hay khát nước. Tuy nhiên để tránh tăng gánh nặng cho tim chỉ nên uống nước từ từ với lượng vừa. Đặc biệt thời tiết nóng lạnh thất thường trong những ngày Tết đồng thời nếp sống và sinh hoạt lại bị đảo lộn khiến sức khỏe của chúng ta thường bị ảnh hưởng ít nhiều. Vì thế vui chơi trong những ngày đầu xuân chúng ta cũng nên chú ý phòng tránh một số bệnh thường gặp sau.

Phòng bệnh tiêu chảy

Mỗi dịp Tết đến, những món ăn truyền thống như giò, chả, nem nhiều chất đạm, hay bánh, mứt, kẹo nhiều tinh bột và đường liên tục xuất hiện trong mỗi bữa ăn, buổi tiệc tiếp khách trong những ngày Tết. Bên cạnh đó, giò ăn uống không có định nên dạ dày thường phải làm việc quá sức và khó tránh khỏi ngộ độc thức ăn dẫn đến rối loạn tiêu hóa, tiêu chảy cấp. Khi bị ngộ độc thức ăn, hãy tìm cách nôn ra hết thực phẩm đó. Nếu nôn nhiều, đi ngoài liên tục, cần uống oresol để bù lại lượng nước và muối đã mất. Khi thấy tình trạng nặng cần được đi cấp cứu ngay, tuyệt đối không được dùng thuốc cầm tiêu chảy như viên rửa, sỏi thuốc phiện... vì cơ thể cần thải ra các chất độc đã xâm nhập.

Để chủ động phòng bệnh, trong ngày Tết luôn phải thực hiện "ăn chín, uống sôi", rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn uống, sau khi đi vệ sinh. Bảo quản tốt thực phẩm đã chế biến, chống ruồi, gián, bọ... nên ăn đầy đủ rau xanh, trái cây tươi và thực phẩm dạng hạt, đặc biệt bổ sung một số thực phẩm có tác dụng chống đầy hơi như tỏi, nấm hương, mộc nhĩ... Ngoài ra, trong ngày Tết, nhiều người dễ bị viêm dạ dày cấp do uống rượu, bia quá độ. Biểu hiện chủ yếu của bệnh là đau bụng cồn cào, nóng rát vùng thượng vị kèm theo ợ hơi, ợ chua, cảm giác buồn nôn hoặc nôn. Trường hợp nặng, có thể có biểu hiện xuất

huyết tiêu hóa (nôn ra máu) và đại tiện phân đen. Khi đó, người bệnh cần phải được điều trị hợp lý.

Phòng bệnh cảm cúm

Khi đi chơi trong ngày Tết, mọi người thường chủ quan không đội mũ, đeo khẩu trang, thời tiết lại thất thường nên rất dễ bị nhức đầu, hắt hơi, sổ mũi, đó là những triệu chứng của bệnh cảm cúm. Nguyên nhân gây bệnh thường là do virus, hiện nay chưa tìm được các loại thuốc hữu hiệu để điều trị. Vì thế cần lưu ý các biện pháp để phòng bệnh, giảm bớt các triệu chứng như ho, sổ mũi, đau họng. Cách phòng bệnh là mặc áo khi trời lạnh, không dùng chung khăn mặt và bàn chải đánh răng với người khác, che miệng khi ho và hắt hơi (để tránh lây bệnh cho người khác nếu có), rửa sạch tay trước khi xoa lên mặt, tốt nhất là hạn chế việc xoa tay lên mắt, mũi. Nếu bị cảm lạnh, nên dùng nước đường nóng có thêm vài lát gừng nướng chín, bổ sung vitamin C và ăn cháo gà nóng để tăng cường sức khỏe. Nếu mình mảy đau mũi và sốt thì nên dùng thêm các thuốc giảm đau, hạ sốt thông thường. Một số thuốc nên chuẩn bị từ trước Tết như các loại thuốc giảm đau, hạ sốt, paracetamol dùng cho người lớn và trẻ em. Thuốc ho, dị ứng dạng siro làm dịu ho cho trẻ. Ngoài ra, trong mỗi gia đình nên chuẩn bị lọ nước muối sinh lý để vệ sinh mắt, mũi, họng hàng ngày.

Phòng bệnh đột quỵ

Trong không khí vui vẻ ngày Tết, nhiều bệnh nhân mắc các bệnh tim mạch, tăng huyết áp,... thường bỏ qua các nguyên tắc dùng thuốc và kiêng cử của ngày thường. Kết quả, số người tăng huyết áp thường tăng đột biến trong dịp Tết. Những buổi tiệc tùng và bia rượu chính là nguyên nhân khiến nhiều người bị đột quỵ. Việc sử dụng rượu bia, ăn những thức ăn chứa nhiều muối, nhiều chất béo và đi lại trong thời tiết giá lạnh, đó là những tác nhân dẫn đến cơn tăng huyết áp đột ngột. Khi người bệnh bị tăng huyết áp sẽ làm tăng áp lực máu lên thành mạch khiến thành mạch bị giãn nở ra và xuất hiện các tổn thương mạch máu. Nếu áp lực dòng máu đột ngột tăng cao (gặp trong những cơn tăng huyết áp ác tính) có thể làm cho mạch máu bị vỡ ra gây xuất huyết não. Tình trạng vỡ hay bít tắc các mạch máu não đều làm ngừng trệ việc cung cấp máu, gây ra thiếu máu cục bộ tại não và xuất hiện những triệu chứng lâm sàng gọi là tai biến mạch máu não hay đột quỵ.

Để phòng ngừa đột quỵ trong những ngày Tết, bên cạnh việc kiểm soát tốt huyết áp thì việc ngăn chặn sự hình thành và làm tan các cục máu đông là điều hết sức quan trọng. Phải tuyệt đối giữ đúng các nguyên tắc kiêng cử vẫn thực hiện hàng ngày. Đặc biệt, không nên uống rượu bia, hút thuốc lá, cần ngủ đủ và nghỉ ngơi ngay khi có dấu hiệu đau đầu, chóng mặt. Vì thế lúc nào cũng phải có sẵn các loại thuốc hạ áp và lợi tiểu cần thiết để xử lý kịp thời mọi bất trắc có thể xảy ra. Hãy gọi ngay cấp cứu khi người bệnh có những dấu hiệu sau: Mệt mỏi, tê cứng ở cánh tay, chân, mặt hay ở một bên cơ thể, hoa mắt, chóng mặt khiến không nhìn thấy mọi vật, say sẩm mặt mày, đứng không vững, khó nghe, khó nói...

Vui chơi trong ngày Tết, chúng ta cũng không quên duy trì vận động nhiều hơn ngày thường vì những hoạt động thư giãn, chơi thể thao, đi dạo... giúp tiêu hao bớt lượng calo thừa và để chúng ta có một cơ thể khỏe mạnh tràn đầy sức xuân trong những ngày đầu năm mới.

Phong tục tập quán trong ngày Tết cổ truyền của dân tộc

Ths Vũ Thị Thanh Nga (sưu tầm)

Tết Nguyên Đán hay còn gọi là Tết Cả, Tết Ta, Tết Âm lịch, Tết Cổ truyền... là dịp lễ mang đậm bản sắc dân tộc và là lễ hội lớn nhất trong các lễ hội truyền thống của Việt Nam. Trải qua bao biến động của lịch sử, của thời gian nhưng người Việt vẫn gìn giữ được những phong tục tập quán tốt đẹp của dân tộc trong ngày tết.

Mùa Tết

Từ 23 tháng chạp trở đi, tính từ mốc sự kiện "đưa ông Táo về trời" là bắt đầu vào thời kỳ rộn ràng của mùa Tết. Nhà nhà nô nức mua sắm các vật dụng, đặc biệt là quần áo và thức ăn (việc buôn bán mùa Tết thường sẽ chấm dứt từ đúng Ngọ ngày 29 hoặc 30 tháng chạp, từ khi đó lần đầu tiên trong năm, chợ búa trở nên vắng vẻ và các sạp trống không). Tại những bến xe tấp nập những người xa quê mua vé xe để trở về đoàn tụ cùng gia đình. Không khí mỗi lúc thêm rộn ràng, người người ai nấy nô nức chuẩn bị đón xuân.



Trong những ngày Tết, cả gia đình sum họp bên nhau, cùng thăm hỏi người thân, mừng tuổi và thờ cúng tổ tiên...

Chợ Tết

Chợ Tết có không khí khác hẳn với những phiên chợ thường ngày trong năm. Gần như tất cả "món ngon vật lạ" đều được bày bán. Không khí Tết thấm đượm thật sự vào những ngày này bởi cảnh người mua hàng nặng trĩu giỏ, gần như không một nhà nào lại không "đi sắm Tết". Nhiều mặt hàng chỉ đến Tết mới thấy bày bán. Ví dụ như lá dong, lá chuối để gói bánh chưng, củ kiệu, đu đủ làm dưa, phong bao lì xì....

Trang hoàng nhà cửa ngày tết: Để chào đón năm mới, mọi gia đình đều dọn dẹp nhà cửa sạch sẽ, ngăn nắp và trang hoàng lại cho thật đẹp. Có nhiều gia đình còn sơn mới nhà, cửa.



Hồng Đào phương Bắc, Mai vàng phương Nam

Các đồ dùng để tiếp khách hoặc thờ cúng được lau chùi cho thật bóng. Trên tường được treo, dán những loại tranh tết. Trong nhà hoặc ở sân trước được chưng các loại hoa có màu sắc rực rỡ tươi sáng như cúc vàng, vạn thọ, thược dược.... Cây quất với lộc xanh mơn mớn, hoa trắng lốm đốm, quả chín vàng ươm, tròn trịa, sum suê tượng trưng cho sự sinh sôi, thịnh vượng, tràn đầy, viên mãn kết quả thường được trang trí tại phòng khách. Đặc biệt có hai loài hoa chỉ tết mới nở đó là mai vàng ở miền Nam và đào hồng, đỏ ở miền Bắc. Theo quan niệm, đào có màu đỏ chứa đựng sinh khí mạnh và quyền lực để trừ ma tà cũng như mọi xấu xa. Màu đào đỏ thắm là lời cầu nguyện và chúc phúc đầu xuân. Cành mai vàng hoặc cây mai vàng tượng trưng cho sự cao thượng vinh hiển cao sang. Ngoài hoa, các gia đình còn bày mâm ngũ quả. Ngoài những trái cây thường có như chuối, cam, bưởi, quýt, vào dịp tết các loại hoa quả khác như măng cầu, dưa, đu đủ, xoài, sung và dưa hấu cũng được lựa chọn để bày mâm ngũ quả. Không chỉ trang hoàng làm đẹp nhà cửa, ngày tết ai cũng ăn mặc quần áo mới và đẹp để tiếp khách hay đi ra đường.

Màu của ngày Tết

Theo quan niệm màu đỏ là màu phát tài và may mắn. Ngày Tết của Việt Nam ngập tràn màu đỏ: câu đối đỏ, phong bao lì xì đỏ, ruột quả dưa hấu đỏ, hạt dưa nhuộm màu đỏ, quyển lịch đỏ.... Cũng vì vậy những loại hoa ánh đỏ thường được ưa chuộng trong ngày tết. Trang phục có tông màu đỏ cũng được chọn để mặc Tết.

Lễ tổ tiên ngày tết

Người Việt Nam có tục hằng năm mỗi khi Tết đến lại trở về sum họp dưới mái ấm gia đình. "Về quê ăn Tết" đã trở thành thành ngữ chỉ cuộc hành hương về nơi cội nguồn. Trong quan niệm dân gian, tuy đã khuất núi, song linh hồn của ông bà, tổ tiên luôn tồn tại phù hộ cho con cháu mạnh khỏe, làm ăn phát đạt. Do đó, đến đúng giao thừa, con cháu dâng những thức cúng lên bàn thờ gia tiên, thắp hương tưởng niệm, khăn vái, rước ông bà về nhà cùng con cháu vui xuân. Thức cúng là mâm cơm với các sản vật ngày Tết, mâm ngũ quả được bày biện gọn gàng, đẹp mắt trên một chiếc đĩa to, chiếm một nơi trang trọng ở bàn thờ. Các ngày tiếp theo, người ta đều cúng cơm cho đến hết Tết, đến khi làm lễ tiễn ông bà (lễ hóa vàng) thì việc thờ cúng gia tiên trong ngày Tết mới coi là đã hoàn tất.



Thành kính dâng Lễ tổ tiên ngày tết thể hiện truyền thống nhớ về nguồn cội là một phong tục mang đậm nét văn hóa trong ngày tết Nguyên đán

Xuất hành và hái lộc ngày Tết

Xuất hành là đi ra khỏi nhà trong ngày đầu năm. Trước khi xuất hành, người ta phải chọn ngày, giờ và các phương hướng tốt để mong gặp được các quý thần, tài thần, hi thần... mang lại may mắn cho mình và gia đình. Nếu xuất hành ra chùa hay đền, sau khi lễ bái, người miền Bắc còn có tục "hái lộc". Đó là việc xin một "cành lộc" một cành nhỏ của những loại cây quanh năm tươi tốt và nảy lộc. ngụ ý xin hưởng chút lộc của Thần, Phật ban cho nhân năm mới để mang về nhà lấy may. Đó là tục Cành lộc là

Chúc Tết

Theo dân gian: "Mồng một Tết cha, mồng hai Tết mẹ, mồng ba Tết thầy". (nghĩa là ngày mồng một về chúc tết cha mẹ hay là bên nội, ngày mồng hai về chúc tết cha mẹ vợ hay là bên ngoại; còn ngày mồng ba thì phải đi chúc tết thầy dạy). Phong tục chúc tết ấy bắt nguồn sâu xa từ tinh thần trọng đạo nghĩa: "Uống nước nhớ nguồn, tôn sư trọng đạo". Sáng mồng Một Tết còn gọi là ngày Chính đán, con cháu tụ họp ở nhà tộc trưởng để lễ Tổ Tiên và chúc tết ông bà, các bậc huynh trưởng. Theo quan niệm, cứ năm mới tới, mỗi người tăng lên một tuổi, bởi vậy ngày mồng Một Tết là ngày con cháu "chúc thọ" ông bà và các bậc cao niên.

Lì xì

Ngày Tết, người lớn thường tặng trẻ em tiền bỏ trong một bao giấy đỏ (hồng bao) gọi là "lì xì" với những lời chúc mừng ăn no, chóng lớn. Theo truyền thuyết thì trong "hồng bao" có 8 đồng tiền (là Bát Tiên hoá thân) được đặt dưới gối đưa trẻ để xua đuổi quỷ đến quấy nhiễu.



Lì xì là một phong tục hay trong ngày tết

Xin chữ đầu xuân

Đầu năm thường gắn với việc cầu xin những điềm lành, việc lành trong ao ước của con người qua những cuộc hành hương về nơi linh thiêng nhất. Xin chữ là một trong những hoạt động tâm linh ấy. Việc mang ý nghĩa này có ở nhiều nơi trên khắp mọi miền đất nước. Từ Bắc chí Nam, từ xuôi lên ngược... ta thường bắt gặp những gương mặt giống nhau ở sự thành tâm của người xin chữ trước người cho chữ. Các thầy đồ Hán học và Quốc ngữ học thả hồn theo nét bút tặng lại cho người xin chữ cái tâm, cái tài của mình qua nét chữ và nội dung của chữ theo ước nguyện của người xin. Việc xin chữ đầu năm lâu nay đã có và ngày một thịnh hành, nó đang trở thành phong tục đẹp của người Việt Nam mỗi độ xuân về Tết đến.

Kiêng kỵ ngày Tết

Miền Bắc là vùng miền có nhiều điều cấm kỵ nhất cả nước. Người miền Bắc rất coi trọng và tuân thủ theo những điều không được làm ngày Tết với hy vọng năm mới gặp mọi điều tốt lành.

* **Kiêng quét nhà:** vào ngày cuối cùng của năm, mọi người trong gia đình sẽ tổng vệ sinh nhà cửa thật sạch sẽ để đón năm mới. Ba ngày Tết là ba ngày đón may mắn đầu năm nên kiêng nhất quét nhà vì theo quan niệm sẽ quét hết vận đỏ đi.

* **Kiêng đổ rác:** Tục kiêng đổ rác xuất phát từ câu chuyện trong Sưu thần ký. Chuyện kể rằng, có một người lái buôn tên là Âu Minh đi qua hồ Thanh Thảo được Thủy thần tặng con hầu tên là Như Nguyệt. Ông trở nên giàu có, tiền bạc đầy nhà. Năm ấy, vào ngày mồng Một Tết, Như Nguyệt mắc lỗi nhỏ, bị chủ quở đánh, nó chui vào vào đồng rác để ẩn nấp. Người lái buôn không biết, mang rác đổ đi. Từ đấy, ông lại nghèo như xưa. Kể từ đó có tục kiêng không đổ rác ba ngày Tết. Do vậy ngày 30, dù bận rộn đến đâu cũng phải dọn dẹp nhà cửa sạch sẽ và những ngày Tết thì mọi người phải hết sức giữ gìn nhà cửa không vứt rác bừa bãi.

* **Rắc vôi bột ở 4 góc vườn:** Ở nông thôn, nhà nào cũng rắc vôi bột ở 4 góc vườn rồi vẽ hướng ra phía cổng để xua đuổi ma quỷ. Vì thế, dân gian có câu: "Đầu năm mua muối, cuối năm mua vôi". Đầu năm bạn mua muối tặng cho mọi người cũng chính là lời chúc năm mới làm ăn phát đạt,

gặp nhiều may mắn!

* **Xông nhà:** Những người "nặng vía", không hợp tuổi với gia chủ hoặc người có tang kiêng không đến xông nhà ngày đầu năm.

* **Tránh nói giông:** Ngày đầu năm, ta phải hết sức tránh những ngôn ngữ, hành động có thể đem lại sự không may, còn gọi là nói giông hoặc nói xui xẻo.

* **Kiêng cho lửa, cho nước:** Ngọn lửa hồng tượng trưng cho may mắn, thuận lợi, vì thế nếu cho lửa đầu năm sẽ khiến gia chủ mất hết vận may, làm ăn thua lỗ, dễ gặp tai bay vạ gió. Còn nước được ví với tài lộc (tiền vô như nước) nên việc cho nước cũng dẫn đến hao tài. Chẳng những giữ khư khư, người ta còn múc nước đổ đầy các chum vại trước khi sang năm mới, tránh bị hết nước trong mấy ngày đầu xuân.

* **Kiêng việc vay mượn hay trả nợ, cho vay:** Người xưa quan niệm không nên vay tiền hoặc mượn đồ đạc vào những ngày đầu năm mới, điều đó có thể làm chúng ta rơi vào cảnh túng thiếu cả năm.

* **Kiêng làm vỡ các đồ vật:** Ông bà ta quan niệm, từ "vỡ", "bể" là những từ tạo nên sự chia cắt, đứt lìa, đó có thể là vật dụng trong nhà hoặc thậm chí là các mối quan hệ trong gia đình và xã hội. Do đó, người già thường khuyên con cháu trong những ngày này không được đánh vỡ bát đĩa, ấm chén.

* **Kị mai táng:** Ngày Tết Nguyên Đán là ngày vui của toàn dân tộc, ngày mở đầu cho vận hội hanh thông của cả một năm, có ý nghĩa rất thiêng liêng. Gia đình phải tạm gác mối sầu riêng để hoà chung với niềm vui toàn dân tộc. Vì vậy có tục lệ cất khăn tang trong ba ngày Tết. Nhà nào có đại tang kiêng đi chúc Tết, mừng tuổi bà con, xóm giềng, ngược lại bà con xóm giềng lại cần đến chúc Tết và an ủi gia đình có tang.

Tết Nguyên Đán là một sinh hoạt văn hoá thể hiện sự khao khát của cộng đồng người Việt Nam về sự hài hòa Thiên - Địa - Nhân. Nhiều phong tục tập quán tốt đẹp, những giá trị truyền thống đậm tính nhân văn vẫn trong ngày Tết cần được giữ gìn và phát huy để Tết Nguyên Đán không chỉ thích nghi với nhịp sống hiện đại mà mãi là nét văn hoá đặc sắc của dân tộc Việt Nam.

Chân dung nhà khoa học

I. Sơ lược lý lịch

- Họ và tên: **PHẠM XUÂN THÀNH**
- Ngày, tháng, năm sinh: 18/3/1957
- Quê quán: Tân Việt, Thanh Hà, Hải Dương
- Học vị: Tiến sỹ, Bác sỹ chuyên khoa cấp I
- Chức danh khoa học cao nhất: Giảng viên chính
- Chức vụ: Phó Hiệu trưởng, Phó Giám đốc Bệnh viện Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương

II. Tóm lược quá trình công tác:

- Từ 11/1987 - 2/1993: Giáo viên Trường Trung học KTYT TW1
- Từ 3/1993 - 3/1998: BSCK I, Trưởng bộ môn Lâm sàng
- Trường Trung học KTYT TW1
- Từ 4/1998 - 3/2000: Phó TP. Đào tạo; Trưởng BM Lâm sàng Trường Trung học KTYT TW1
- Từ 4/2000 - 5/ 2001: Phó TP. Đào tạo Trường Trung học KTYT TW1
- Từ 6/2001-10/ 2003: Phó TP. Đào tạo Trường Cao đẳng KTYT I - Bộ Y tế; Học viên Cao học Học viện Quân y
- Từ 11/2003-7/2007: TP. Đào tạo Trường Cao đẳng KTYT1 - Bộ Y tế
- Từ 8/2007- 2/2008: Trưởng phòng đào tạo Trường Đại học KTYT Hải Dương
- Từ 3/2008 - 2/2013: Phó Hiệu trưởng phụ trách đào tạo, NCKH và Phòng khám bệnh Trường Đại học KTYT Hải Dương
- Từ 3/2013 đến nay: Phó Hiệu trưởng; Phó Giám đốc bệnh viện Đại học KTYT Hải Dương

III. Các công trình khoa học đã công bố

- Nhận xét tình hình mắc sỏi tiết niệu trên 86 bệnh nhân gout (đề tài cấp cơ sở)
- Nghiên cứu điều trị sỏi niệu quản bằng phương pháp tán sỏi ngoài cơ thể tại Bệnh viện đa khoa Tỉnh Hải Dương (đề tài cấp cơ sở)
- Một vài nhận xét về bệnh viêm cổ tử cung của phụ nữ nông thôn qua 248 trường hợp của 5 xã tại Hải Dương và Hưng Yên (tháng 7/1997), Y học thực hành (số 389)
- Nghiên cứu ứng dụng phẫu thuật cắt bàng quang toàn bộ điều trị u bàng quang tiến triển, Y học thực hành (số 526)
- Tán sỏi ngoài cơ thể là trị liệu đầu tiên – khuynh hướng điều trị can thiệp tối thiểu đối với sỏi thận và sỏi niệu quản, Y học thực hành (số 573)
- Nhận xét kết quả điều trị sỏi niệu quản bằng phương pháp tán sỏi ngoài cơ thể tại Bệnh viện tỉnh Hải Dương, Y học thực hành (số 792)
- Tác dụng của thuốc lợi tiểu kết hợp với sóng rung trong tán sỏi ngoài cơ thể điều trị sỏi niệu quản, Y học thực hành (số 792)

IV. Khen thưởng:

- Huân chương Chiến sỹ vẻ vang hạng 3 năm 1981
- Bằng khen của Bộ Quốc phòng năm 1981
- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo năm 2000
- 04 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế (năm 2004, 2005, 2010, 2012)
- Bằng khen của Công đoàn Y tế Việt Nam năm 2012
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở (7 năm)



TS Phạm Xuân Thành – Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương

Năm ngọ nói chuyện ngựa

Lê Thúy Hoàng (sưu tầm)

Là động vật xuất hiện rất sớm trên Trái Đất, qua những giai đoạn lịch sử thăng trầm, cấu tạo, đời sống, đặc điểm của loài ngựa dần dần ổn định. Từ xưa, ngựa đã có vai trò quan trọng, gắn gũi với cuộc sống con người.

Nguồn gốc và lịch sử phát triển.

Theo phân loại động vật, họ Ngựa (Eqdae) thuộc bộ Ngón lẻ (perrisodactyla), xuất hiện cách đây chừng 55 - 60 triệu năm. Thủy tổ sớm nhất của chúng là loài động vật được gọi là Eohippus, hoặc tên khoa học là Hyracotherium. Ngựa thuở sơ khai có tầm vóc chỉ nhỏ bằng con cáo, sống trong các vùng rừng Châu Âu, Bắc Mỹ, Đông Á, ăn lá cây bụi, chân trước có bốn ngón và ba ngón ở chân sau.

Qua nhiều triệu năm, các thế hệ của loài động vật nhỏ bé này mới tiến hóa thành giống ăn cỏ lớn hơn, có ba ngón và sau đó chỉ còn một ngón duy nhất ở tất cả các chân.

Đặc điểm sinh học và đời sống.

Tất cả các loài ngựa hiện nay đều là thú ngón lẻ vì chỉ có một ngón (móng guốc) rất phát triển ở mỗi chân. Mặt ngựa dài đặc trưng, các giác quan nhạy cảm và mỏng hơi hẹp, răng to, mắt tinh, tầm nhìn xa rộng nhưng lại kém về xác định màu nên chỉ phân biệt được bốn màu là: đỏ, vàng, xanh lá cây và xanh da trời. Tai ngựa khá to, có thể cử động dễ dàng và rất thính. Mũi ngựa đánh hơi và phân biệt mùi giỏi, có thể nhận biết hơi lạ - quen ở cách xa hàng trăm mét. Ngựa là động vật thông minh, có khả năng ghi nhận, phán đoán và trí nhớ tốt. Cả cổ, mình lẫn chân ngựa đều khá dài, khỏe và linh hoạt. Toàn thân ngựa được phủ một lớp lông ngắn, mịn nhưng lông phía trên cổ (bờm), sau gót chân và đuôi thì rất dài, hơi xù. Phần lớn các loài ngựa chỉ mang một màu lông, dù gam sắc đa dạng: Tuyền màu trắng gọi là ngựa bạch; trắng chen một ít đen gọi là ngựa kim; đen tuyền gọi là ngựa ô; đen



Ngựa Tuyệt Ảnh hy sinh thân mình cứu chủ - con ngựa nổi tiếng trong sử sách Trung Quốc

pha tí đỏ gọi là ngựa khứ; đen pha nhiều đỏ gọi là ngựa hời; đen pha đỏ tươi là ngựa vang; đen pha đỏ đậm là ngựa hồng; trắng đen pha chút đỏ là ngựa đạm; tím đỏ pha đen là ngựa tía; trắng sọc đen là ngựa vằn... Ngựa vằn châu Phi lại mang sắc lông ngộ nghĩnh, độc đáo: nền trắng hoặc vàng trắng làm nổi bật những sọc đen hoặc nâu đen xen kẽ. Ngựa có dáng vẻ đẹp đẽ, oai vệ mà thanh nhã, hiền lành. Về cách đi đứng của con ngựa có đến hơn một tá động từ để diễn tả như: đi, bước, rảo, chạy, nhẩy, kiệu, phóng, vút, phi (bay), té, sải, lao, vọt, phốc... Ngựa ăn cỏ và lá các loại cây thân bụi. Chúng sống ở vùng quang đãng, mang tính quần thể gia đình. Hành vi của chúng rất đa dạng, thể hiện sinh động các cảm xúc: ngựa sửng sốt thì ngẩng cao đầu, hai tai vểnh sang hai bên; phân vân thì một tai hướng về phía trước, tai kia hướng về phía sau; quá đói thì liên tục dùng chân gõ đất; sợ hoặc đau thì đá hậu; tức giận thì dướn miệng, nhe răng, tai cụp về phía sau; gọi bạn hoặc báo động nguy hiểm thì hí dài.v.v.... Chúng chạy nhanh, đi xa để kiếm thức ăn, tìm nước tránh ruồi muỗi khi thời tiết nóng bức và trốn sự săn đuổi. Ngựa có thể chạy với tốc độ 25 - 40 km/giờ trong nhiều giờ: ở

cự ly ngắn tốc độ chạy của chúng đạt tới 65 - 70 km/giờ.

Ngựa thường đẻ một con (hiếm khi sinh đôi) sau khi mang thai khoảng 335 - 340 ngày (riêng ngựa vằn khoảng 370-375 ngày). Sau khi đẻ chừng một giờ, ngựa con có thể đi lại được và nó ăn thêm cỏ chỉ sau vài tuần dù ngựa mẹ thường cho con bú tới một năm. Được 2,5 - 4,5 tuổi, ngựa con hoàn toàn trưởng thành, có khả năng rời đàn, lập ra nhóm mới và đạt tầm vóc tối đa. Trong họ hàng nhà ngựa, tầm vóc các loại rất khác nhau: lớn nhất là loài Shire ở Anh, trung bình cao (tính tới đỉnh vai) 170 - 190 cm, nặng 700 - 1.100 kg; còn nhỏ nhất là loài Falabella ở Achantina chỉ cao 45 - 80 cm. Tuổi thọ của các loài ngựa cũng rất khác nhau, nói chung khoảng 18 - 40 năm, con sống lâu nhất được 60 năm.

Giá trị của ngựa đối với con người.

Ngựa mang những giá trị tâm linh đặc biệt, được nhiều dân tộc quý trọng và sùng bái. Ở nhiều nơi, ngựa là hiện thân của may mắn, hạnh phúc. Tại Tây Âu và Nam Á, mơ thấy ngựa hoặc ra đường gặp ngựa là điềm may. Bộ tộc Bouriate có tập tục buộc ngựa của người mắc bệnh

vào gần chỗ nằm để bệnh nhân gần ngựa mà chóng khỏi. Người La Mã thường cúng thần Mars (Sao Hỏa - Thần Chiến tranh) một con ngựa trước cuộc xuất binh hoặc mùa thu hoạch để hy vọng thắng lợi. Ở Ailen, trong ngày lễ thánh Jean, những người nông dân thường hân hoan rước và chào đón một chú ngựa to làm bằng gỗ, mà theo họ, là biểu tượng cho tất cả gia súc. Ngựa được coi là linh vật liên quan mật thiết với nước. Tại Nam Âu người ta quan niệm con ngựa nào đi qua vùng hạn hán mà đột nhiên dừng lại, đập mạnh móng xuống đất thì trời sắp mưa hoặc có mạch nước ngầm ở đó. Bộ tộc Bambara ở Mali trong các lễ cầu mưa thường cưỡi những con ngựa gỗ có cánh tượng trưng cho các thần linh mà họ cầu khẩn đem mưa tới. Người dân một số vùng ở Ấn Độ, Hy Lạp, Nga... nếu muốn đánh bắt được nhiều cá thì thường cúng dâng ngựa cho thần biển, thần sông. Ngựa còn được tôn vinh là biểu tượng của sức mạnh, của năng lực sáng tạo, của tuổi trẻ. Đạo Veda của Ấn Độ khẳng định điều này và vị thần Ashvin hiện thân cho tri thức mang dáng dấp đầu người mình ngựa (nhân mã). Dân Mông Cổ coi ngựa là điển hình của sự thông tuệ và hùng hậu. Các bộ tộc Ural - Altai (Bắc Á) coi ngựa là biểu tượng tươi trẻ, là chủ thể sung mãn của sự sinh sản. Từ thượng cổ đến nay, khắp nơi trên thế giới, hầu hết các dân tộc đều dùng ngựa để cưỡi, đi chơi, làm việc, ra trận, kéo xe, kéo cày, chở thư, thi thể thao, biểu diễn nghệ thuật, trang trí lễ hội... Ngày nay, những nhu cầu đó vẫn rất thịnh hành tại các nước đang phát triển ở Châu Á, Bắc Phi và Mỹ Latinh. Còn tại những nước phát triển, việc sử dụng sức ngựa hạn chế hơn do có nhiều máy móc hiện đại thay thế, nhưng ngựa vẫn được dùng trong một số lĩnh vực truyền thống. Trong ngôn ngữ xuất hiện cụm từ thiên lý mã để chỉ những con ngựa chạy nhanh nghìn dặm, phi ngựa là cưỡi ngựa chạy như bay, cụm từ lạm phát phi mã để chỉ lạm phát không kiểm chế nổi. Ngày nay, máy móc đã phát triển đến trình độ rất cao, người ta vẫn lấy sức ngựa (mã lực) làm tiêu chuẩn tính sức mạnh của động cơ.... Ngựa cũng được sử

dụng trong các hoạt động thể thao và nghệ thuật. Ngay từ khoảng năm 1500 trước Công nguyên, cuộc đua xe ngựa sớm nhất đã diễn ra tại Hy Lạp. Tiếp đó, phong trào đua xe ngựa và đua cưỡi ngựa lan khắp thế giới. Đua xe bốn ngựa còn trở thành một môn tham gia Đại hội thể thao Olympic thời xưa (lần đầu diễn ra năm 776 trước Công nguyên)..Ngày nay, ngoài đua ngựa, còn nhiều môn khác như ngựa việt dã vượt rào, nhảy qua chướng ngại vật, lội nước.v.v... và đặc biệt là môn polo (cưỡi ngựa đánh bóng). Ngoài ra ngựa còn được huấn luyện làm được nhiều trò xiếc phức tạp và hấp dẫn.

Do ưu điểm nhanh, khỏe, thông minh, dễ dạy bảo, giỏi chịu đựng, ngựa hiện nay vẫn được sử dụng ở nhiều lĩnh vực. Tại các nước có địa hình hiểm trở, ngựa là phương tiện đi lại, tuần tra hữu hiệu của lính biên phòng ở Mỹ, Braxin, Anh, Bồ Đào Nha người ta còn dùng ngựa trong ngành cảnh sát...ở các nước phát triển, người ta hay dùng ngựa cho thí nghiệm khoa học, dịch vụ du lịch hoặc trong các lễ nghi trọng đại .v.v. Nhiều bộ phận từ cơ thể ngựa đều có thể dùng làm thực phẩm và làm đồ dùng hoặc làm thuốc (như cao xương ngựa, huyết thanh ngựa chữa v.v...). Trên thế giới hiện nay có hơn 100 loài ngựa, tổng số khoảng 74 triệu con. Nhiều nhất là châu Mỹ: 36,8 triệu con, tiếp theo là Châu Á -19,2 triệu con. Ở nhiều nơi trên thế giới, người ta rất quan tâm và trọng dụng ngựa. Các trại nuôi ngựa, chương trình nghiên cứu ngựa, dự án lai tạo ngựa, hội bảo vệ ngựa, quỹ cứu trợ ngựa hoang... có ở nhiều nơi.

Ngựa là loài vật chí tình, chí nghĩa. Trong số mười hai con vật biểu tượng của mười hai con giáp thì con ngựa – biểu tượng của năm Ngọ – là một trong hai con vật (Ngựa và chó) được con người coi trọng, sử dụng nhiều nhất và cũng trung thành nhất với thân chủ, nên dân gian thường có câu: "Khuyển, Mã chí tình". Lịch sử kể về con ngựa xích thố (màu lông đỏ) của Vân Trường, con ngựa trắng của Xê da (dũng tướng cổ La Mã), ngựa ô (ngựa đen) của Xcăngđecbéc (anh hùng dân tộc Anbani), của Hạng Vũ, con ngựa ô của quận Hào (Nguyễn Hữu Cầu), lãnh tụ nông dân

khởi nghĩa chống chúa Trịnh. Khi quan Vân Trường, Hạng Vũ, quận Hào... chết, con ngựa thương nhớ chủ, bỏ ăn và cũng chết theo. Người xưa cũng kể lại rằng trong chiến đấu ngựa đã thể hiện tinh thần dũng cảm, dù bị thương đến mấy vẫn chồm lên cắn vào ngựa kẻ địch. Và khi trận đánh kết thúc, trên bãi chiến trường, có những con ngựa quỳ luyến người xác chủ và ủ rũ nằm bên cạnh người nuôi nó cho đến chết.

Trong văn chương Việt Nam, Ngựa còn được gọi với tên khác là: Câu hay Mã. Thời xưa, ở nước ta, các sĩ tử đậu ông nghè, ông cống, sau khi được thăng quan tiến chức, đều được Vua ban ngựa, cưỡi về quê vinh qui bái tổ, để dân làng ra đón rước: *"Ngựa anh đi trước, võng nàng theo sau"*. Đặc biệt hình tượng con ngựa sắt của Phù Đổng Thiên Vương vừa bay vừa phun lửa diệt giặc Ân và sau khi phá tan giặc, liền bay vút lên trời xanh, không chờ lĩnh thưởng, không đợi ghi công. Thật là kỳ vĩ! Biết bao câu thơ câu văn nói đến con ngựa một cách sinh động, tùy theo cách sử dụng và trạng thái, phẩm chất của người cưỡi ngựa. Trong truyện Kiều, Nguyễn Du tả Kim Trọng xuất hiện lần đầu với *"Tuyệt in sắc ngựa câu giòn"* rất thanh lịch tao nhã. Huy Cận nhìn nét *"đẹp xưa"* khi *"Dùng chân nghĩ ngựa non cao/Dặm xa lữ thứ kẻ nào hẻo hơn"*. Trong "Hoan hô chiến sĩ Điện Biên", Tố Hữu viết: *"Tin về nửa đêm/Hoả tốc, hoả tốc/Ngựa bay lên dốc/Đuốc chạy sáng rừng"*. Và ở chiến khu Việt Bắc, Tố Hữu thấy Bác Hồ cưỡi ngựa đi giữa núi rừng như một ông tiên: *"Nhớ người những sáng tinh sương/Ung dung yên ngựa trên đường suối reo"*. Đồng chí Trường Chinh "Đi họp": *"Vút ngựa vượt qua đèo/Rì rầm tiếng suối reo... Ngựa mỗi đi bước một/Người suy nghĩ vấn vương...Hội nghị mai họp sớm/Băm băm ngựa bước nhanh"* Trong tương lai, con người chắc chắn sẽ tiếp tục củng cố, phát triển loài động vật rất phổ biến, gần gũi và hữu ích này. Mong rằng Con ngựa Giáp Ngọ của Việt Nam cũng sẽ là con "Thiên lý mã" chinh phục đói nghèo, vượt qua bao khó khăn, nhằm đỉnh cao ấm no, hạnh phúc mà phi nước đại.

Ngựa với thành ngữ, điển tích



Da ngựa bọc thây: Mã Viện đã trả lời Hán Quan Vũ (trong Hậu Hán Thư) rằng: "Đại trượng phu nên chết ở nơi biên giới, chốn chiến trường, lấy da ngựa bọc thây mà chôn, chứ sao lại nằm yên trên giường, trong tay bọn đàn bà, trẻ con mà được ư?". Chinh phụ ngâm cũng có câu tương tự: "Chí làm trai dậm nghìn da ngựa/ Gieo Thái Sơn nhẹ tựa hồng mao".

Thẳng như ruột ngựa: Chỉ sự bộc trực, ngay thẳng, thật thà của tính cách con người. Người ta nói thẳng như ruột ngựa", bởi ruột ngựa rất dài, đặc biệt đoạn nối ruột non với dạ dày, gọi là manh tràng. Đây là một ống dài khoảng một mét, thẳng và to với đường kính 25-35cm, có thể chứa được 30 lít thức ăn trong quá trình tiêu hoá. Manh tràng làm thành một túi xếp thẳng trong khoang bụng nên được mệnh danh là thẳng như ruột ngựa.

Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ: Tàu ở đây là chuồng nuôi ngựa. Dân gian đã mượn con vật vốn thân thiết với con người để nói tới đạo lý làm người. Con ngựa đau - sự hoạn nạn của một cá thể, cả tàu không ăn cỏ - sự sẻ chia của đồng loại. Câu thành ngữ trên muốn đề cập tới truyền thống tương thân, tương ái của cộng đồng người một cách thân ái và có hình ảnh.

Ngưu tầm ngưu, mã tầm mã: Câu tục ngữ có gốc Hán Việt, nói về quan hệ giữa những người cùng hội cùng thuyền với nhau.

Vành móng ngựa: Xưa kia ở La Mã, nhà nước trừng trị phạm nhân bằng cách dùng ngựa xé xác hoặc giày xéo lên thân họ. Theo giới cầm quyền đó là cách thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật. Về sau người ta đã lấy vành móng ngựa để làm biểu trưng cho uy lực của pháp luật, do vậy trong các phiên tòa, bị cáo phải đứng trong vành móng ngựa dành cho riêng họ. Vành này được tạo dáng cái móng ngựa. Thành ngữ trước vành móng ngựa được hiểu là trước tòa án, trước pháp luật chịu sự trừng phạt của pháp luật.





XUÂN VỀ

Đã qua biết mấy mươi xuân
Mà nghe trong dạ như là mới đây
Xuân về ấm những mầm cây
Tươi xanh màu lá ngập đầy sắc hoa
Ngọt thêm khúc nhạc lời ca
Đẹp tình đôi lứa mặn mà sắc xuân
Đường đi mỗi bước thêm gần
Cuộc đời sóng gió bụi trần phơi phai
Xuân về vàng rộ sắc Mai
Cùng nhau chúc phúc, lộc tài, an khang
Tết đến lại đón xuân sang
Niềm tin lý trí vững vàng thành công!

Tác giả: Vũ Duy Nhâm
Bộ môn: Hóa- Lý

Vui cười



Răng giả

Bị đụng xe, nạn nhân ngồi dậy quất vào mặt kẻ gây tai họa cho mình...

- Này, anh đi đứng kiểu gì vậy, làm hỏng hết cả hàm răng giả của tôi rồi. Anh có biết tôi phải trả bao nhiêu tiền để có nó không?

- Được rồi, tôi nghĩ rằng mình có thể bồi thường cho anh đấy.

Nói xong, kẻ gây tai nạn lôi ra một chiếc hộp đầy những hàm răng giả. Sau khi thử nhiều lần, nạn nhân cũng tìm được một hàm răng vừa khít.

- Thật tuyệt vời. Làm thế nào mà anh có nhiều hàm răng giả vậy? Anh là nha sĩ hả?

- Ồ không, tôi chuyên đi bốc mộ.

Nhằm địa chỉ

- Bác sĩ, mỗi ngày tôi thức giấc khi gà vừa gáy, tôi làm việc quần quật như sói, tôi ăn khỏe như cọp, và ngủ say như culi.

- Thế thì có lẽ anh thử đến bác sĩ thú y xem sao.

Bác sĩ hỏi bệnh nhân để ghi vào bệnh án:

- Ông có uống rượu chứ?

Mặt bệnh nhân tươi hẳn lên:

- Thưa bác sĩ, ở đây cũng có ạ?

Giảm cân

Một bà béo đến bác sĩ xin tư vấn giảm cân, ông bác sĩ khuyên tôi mỗi ngày nên cõng ngựa chừng 4 tiếng đồng hồ cho gầy bớt đi và quay lại sau 1 tuần!

Một tuần sau:

- Thế nào, kết quả tốt chứ ?

- Dạ tốt lắm, vì chỉ trong vòng 1 tuần lễ mà con ngựa sút mất 10 ký lô!

Bệnh thật

Một bệnh nhân đến bệnh viện xin cả thẻ khám mắt và tai.

- Ông đau cả hai chỗ à?

- Không, nhưng tôi không nhìn thấy điều mà mình nghe, cũng như không được nghe điều mà mình thấy.

Bác sĩ cũng đầu hàng

Bác sĩ nói với bệnh nhân:

- Ông bị huyết áp cao đấy!

- Đó là do tôi hay đi câu cá.

- Tôi nghĩ câu cá giúp ổn định tinh thần và huyết áp chứ?

- Phải, nhưng tôi lại đi câu ở những nơi bị cấm.



Này điều dưỡng, hãy truy cập vào internet, gõ SURGERY.com, di chuột xuống và bấm vào biểu tượng "Bạn đã hoàn toàn lạc lối chưa?"